

ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC CẤP CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG CHỈ CÓ NGHĨA LÀ VIỆC ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CỔ PHIẾU. MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP.



# BẢN CÁO BẠCH

## CÔNG TY CỔ PHẦN

# ĐẦU TƯ & XÂY DỰNG TIỀN GIANG

Giấy chứng nhận ĐKKD số 1200526842 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Tiền Giang cấp lần đầu ngày 02/01/2004, thay đổi lần thứ 12 ngày 23/09/2014.

## CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG

(Giấy chứng nhận đăng ký chào bán số 56/IGCN - UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 15 tháng 9 năm 2016)

TÓ CHỨC TƯ VẤN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT (BVSC)

**BAOVIET**  **Securities**  
CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT

**BẢN CÁO BẠCH NÀY VÀ TÀI LIỆU BỔ SUNG SẼ ĐƯỢC CUNG CẤP TẠI:**

**Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang.**  
90 Đinh Bộ Lĩnh, Phường 9, Tp. Mỹ Tho, Tiền Giang.  
Website: [www.ticco.com.vn](http://www.ticco.com.vn)

Điện thoại: (84-73) 3872878  
Fax: (84-73) 3850597

**Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt.**  
08 Lê Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 3928 8888  
Fax: (84-4) 3928 9888

**Chi nhánh Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt .**  
233 Đồng Khởi, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh.  
Website: [www.bvsc.com.vn](http://www.bvsc.com.vn)

Điện thoại: (84-8) 3821 8564  
Fax: (84-8) 3821 8566

**Phụ trách công bố thông tin**

Họ tên: Trần Văn Quang  
90 Đinh Bộ Lĩnh, Phường 9, Tp. Mỹ Tho, Tiền Giang.

Điện thoại: (84-73) 3872878  
Fax: (84-73) 3850597

## MỤC LỤC

<b>I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO</b> .....	<b>5</b>
1. Rủi ro về kinh tế:.....	5
2. Rủi ro pháp luật:.....	5
3. Rủi ro về đặc thù ngành:.....	5
3.1. Rủi ro kinh doanh.....	5
3.2. Rủi ro cạnh tranh.....	6
4. Rủi ro của đợt phát hành và rủi ro của dự án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán:.....	6
4.1. Rủi ro của đợt chào bán.....	6
4.2. Rủi ro của dự án sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán.....	7
5. Rủi ro pha loãng cổ phiếu từ đợt phát hành.....	7
6. Rủi ro khác:.....	8
<b>II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH</b> .....	<b>9</b>
1. Tổ chức phát hành:.....	9
2. Tổ chức tư vấn:.....	9
<b>III. CÁC KHÁI NIỆM:</b> .....	<b>10</b>
<b>IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH:</b> .....	<b>11</b>
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển:.....	11
1.1. Lịch sử hình thành và phát triển:.....	11
1.2. Giới thiệu về Công ty:.....	12
2. Cơ cấu tổ chức công ty:.....	13
3. Cơ cấu bộ máy quản lý công ty:.....	14
4. Danh sách, cơ cấu cổ đông hiện tại:.....	17
4.1. Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần của Công ty và những người có liên quan:.....	17
4.2. Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ.....	17
4.3. Cơ cấu cổ đông của Công ty trên mức vốn thực góp hiện tại(ngày 21/03/2016).....	17
5. Danh sách những Công ty mẹ và Công ty con của tổ chức phát hành:.....	17

5.1. Danh sách Công ty nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang: .....	17
5.2. Danh sách Công ty mà Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối: .....	18
<b>6. Giới thiệu về quá trình tăng vốn của Công ty .....</b>	<b>18</b>
<b>7. Hoạt động kinh doanh: .....</b>	<b>20</b>
7.1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh qua các năm: .....	20
7.2. Doanh thu và lợi nhuận theo từng nhóm sản phẩm, dịch vụ qua các năm: .....	25
7.3. Tình hình đầu tư, hiệu quả đầu tư, hiệu quả sản xuất kinh doanh hay cung cấp dịch vụ trong các lĩnh vực đầu tư, sản xuất kinh doanh hay cung cấp dịch vụ chính của tổ chức phát hành: .....	26
7.4. Hoạt động Marketing: .....	26
7.5. Nhãn hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền: .....	27
7.6. Các hợp đồng lớn đang thực hiện hoặc đã ký kết: .....	27
<b>8. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong 02 năm gần nhất và 6 tháng đầu năm 2016: .....</b>	<b>28</b>
8.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2014, 2015, và 6 tháng đầu năm 2016: .....	28
8.2. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2014, 2015: .....	28
<b>9. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành: .....</b>	<b>31</b>
<b>10. Chính sách đối với người lao động: .....</b>	<b>34</b>
10.1. Số lượng và cơ cấu người lao động trong Công ty: .....	34
10.2. Chính sách đối với người lao động: .....	34
<b>11. Chính sách cổ tức: .....</b>	<b>35</b>
<b>12. Tình hình tài chính: .....</b>	<b>35</b>
12.1. Các chỉ tiêu cơ bản: .....	35
12.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu: .....	39
<b>13. Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng .....</b>	<b>39</b>
13.1. Danh sách thành viên Hội đồng quản trị: .....	40
13.2. Danh sách thành viên Ban kiểm soát: .....	44
<b>14. Tài sản: .....</b>	<b>53</b>
<b>15. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2016: .....</b>	<b>53</b>
<b>16. Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức: .....</b>	<b>54</b>
<b>17. Thời hạn dự kiến đưa cổ phiếu vào giao dịch trên thị trường có tổ chức .....</b>	<b>55</b>
<b>18. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty: .....</b>	<b>55</b>

19. Các thông tin tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty có thể ảnh hưởng đến giá cổ phiếu:.....	55
<b>V. CỔ PHIẾU PHÁT HÀNH.....</b>	<b>56</b>
1. Tên cổ phiếu phát hành:.....	56
2. Loại cổ phiếu: .....	56
3. Mệnh giá: .....	56
4. Đối tượng phát hành:.....	56
5. Tổng số cổ phiếu phát hành:.....	56
6. Giá chào bán dự kiến:.....	56
7. Phương pháp tính giá đối với việc chào bán cho cổ đông hiện hữu:.....	56
8. Phương thức phân phối:.....	56
8.1. Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu .....	56
8.2. Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.....	57
9. Thời gian phân phối cổ phiếu: .....	57
9.1. Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu .....	57
9.2. Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.....	58
10. Đăng ký mua cổ phiếu đối với việc chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu: ..	58
10.1. Thời hạn đăng ký mua.....	58
10.2. Đăng ký mua cổ phiếu và chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu .....	58
10.3. Phương thức thanh toán: .....	58
10.4. Chuyển giao cổ phiếu.....	58
10.5. Quyền lợi người mua cổ phiếu: .....	58
10.6. Số lượng cổ phiếu đặt mua tối thiểu .....	58
11. Phương thức thực hiện quyền đối với việc chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu: .....	59
12. Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài: .....	59
13. Quy định về hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng:.....	59
14. Các loại thuế có liên quan đến cổ phiếu chào bán .....	59
15. Ngân hàng mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu: .....	60
<b>VI. MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN .....</b>	<b>61</b>
1. Mục đích chào bán:.....	61
2. Sự cần thiết của việc tăng vốn: .....	61

VII. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN.....	61
VIII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI VIỆC CHÀO BÁN: .....	62
IX. PHỤ LỤC: .....	63

## I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

### 1. Rủi ro về kinh tế:

Nền kinh tế tăng trưởng hoặc suy giảm trực tiếp ảnh hưởng đến sự phát triển của ngành đầu tư kinh doanh bất động sản. Sự phát triển kinh tế luôn đi cùng với sự gia tăng các khoản đầu tư vào xây dựng hạ tầng cơ sở và đầu tư xây dựng dân dụng, đầu tư địa ốc, nhà ở... Đồng thời, nền kinh tế phát triển ổn định tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động đầu tư tài chính và mang lại nhiều cơ hội đầu tư hiệu quả. Ngược lại, nếu nền kinh tế suy thoái, tốc độ tăng trưởng kinh tế giảm, nguồn thu nhập của nền kinh tế giảm, dẫn tới nhu cầu về xây dựng hạ tầng cơ sở, nhu cầu về nhà ở, văn phòng cho thuê cũng giảm theo. Trong năm 2016 các nhà điều hành kinh tế đều đánh giá nền kinh tế Việt Nam sẽ tiếp tục phục hồi, dự kiến mức tăng trưởng đạt 6,2%. Song vẫn còn nhiều phức tạp, ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trong nước. Nhiều dự án đầu tư bất động sản thiếu vốn, tiến độ thi công xây dựng bị đình trệ. Điều đó ảnh hưởng tiêu cực đến kết quả kinh doanh của các công ty hoạt động trong lĩnh vực đầu tư kinh doanh bất động sản nói chung và Công ty nói riêng. Để hạn chế rủi ro do nền kinh tế gây ra ảnh hưởng đến kế hoạch doanh thu lợi nhuận của Công ty, khi xây dựng kế hoạch kinh doanh Công ty đã tính đến rủi ro tốc độ tăng trưởng của ngành nói riêng và nền kinh tế nói chung.

### 2. Rủi ro pháp luật:

Các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang chịu sự điều chỉnh của Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật chuyên ngành có liên quan.

Ngoài ra, là một Công ty Đại chúng, hoạt động của Công ty sẽ phải tuân thủ theo Luật chứng khoán, các văn bản pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán. Hiện nay, hệ thống văn bản pháp luật của Việt Nam vẫn đang trong quá trình hoàn thiện, vì thế các luật và văn bản dưới luật trên có thể sẽ còn được điều chỉnh cho phù hợp với sự phát triển của nền kinh tế, những thay đổi của hệ thống pháp luật, chính sách trong nước có thể ảnh hưởng đến kế hoạch chính sách kinh doanh của Công ty. Để hạn chế rủi ro này, Công ty luôn chú trọng nghiên cứu, nắm bắt các đường lối chủ trương của Đảng và Nhà Nước để từ đó xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh cho phù hợp.

### 3. Rủi ro về đặc thù ngành:

#### 3.1. Rủi ro kinh doanh

Hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang hiện nay chủ yếu tập trung vào thi công các hạng mục cơ sở hạ tầng. Đây chuyên sản xuất ống cống bê tông quay ép, rung ép và xường sản xuất bê tông. Bên cạnh việc kinh doanh sản

xuất cung cấp các sản phẩm bê tông, Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang đang triển khai tham gia đầu tư một số lĩnh vực truyền thống của Công ty cũng như lĩnh vực khác có tiềm năng như: gia công và sửa chữa cơ khí, kinh doanh vật liệu xây dựng...

Ngoài ra, Công ty còn đẩy mạnh phát triển củng cố năng lực để tham gia đầu tư và thực hiện các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng cho các khu công nghiệp, khu dân cư đô thị ở tỉnh Tiền Giang. Hiện tại, các dự án đang mang lại nguồn thu lớn tạo sự phát triển ổn định cho Công ty. Trong tương lai, dự kiến sẽ đem lại doanh thu ổn định bền vững lâu dài cho Công ty. Với những lý do trên, thì những rủi ro kinh doanh hạn chế tiềm năng phát triển của Công ty cũng được giảm thiểu đáng kể.

### **3.2. Rủi ro cạnh tranh**

Hiện nay hoạt động đầu tư xây dựng và kinh doanh bất động sản, thi công xây dựng các công trình hạ tầng, sản xuất và kinh doanh bê tông tươi và bê tông đúc sẵn đang tập trung rất nhiều doanh nghiệp lớn hoạt động, trong đó có thể kể đến một số doanh nghiệp lớn như BT6, BHC, HAG, NBB, SJS, HUD, HDC, L18...

Trong lĩnh vực đầu tư và kinh doanh bất động sản, phần lớn các doanh nghiệp đều tập trung hoạt động tại các tỉnh, thành phố lớn như Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh,... Do vậy, mức độ cạnh tranh trực tiếp giữa TICCO và các công ty trong ngành là không cao; Trong sản xuất và kinh doanh các sản phẩm bê tông, Công ty không gặp nhiều áp lực cạnh tranh trực tiếp đối với sản phẩm bê tông tươi, nhưng các sản phẩm bê tông đúc sẵn chịu nhiều áp lực cạnh tranh trực tiếp từ một số đối thủ có công nghệ sản xuất rẻ, giá thành thấp. Hướng cạnh tranh của Công ty là tập trung, duy trì và nâng cao chất lượng sản xuất, đồng thời phát huy thế mạnh của một nhà cung cấp có vị thế hàng đầu thị trường khu vực;

Bên cạnh đó, trong lĩnh vực thi công xây dựng các công trình hạ tầng, TICCO cũng chịu nhiều áp lực cạnh tranh từ các doanh nghiệp tên tuổi trong ngành. Tuy nhiên, nhờ có uy tín thương hiệu, đội ngũ nhân lực lành nghề, Công ty cũng chú trọng phân khúc vào các công trình có quy mô vừa trở lên, trình độ kỹ thuật cao và yêu cầu chất lượng nghiêm ngặt, để phát huy được sức mạnh sở trường của mình.

## **4. Rủi ro của đợt phát hành và rủi ro của dự án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán:**

### **4.1. Rủi ro của đợt chào bán**

Giá cổ phiếu của Công ty đóng cửa tại ngày 07/06/2016 là 46.200 đồng, theo phương án phát hành giá chào bán cho cổ đông hiện hữu bằng 15.000 đồng/cổ phiếu. Với mức chênh lệch giá giữa giá thị trường và giá chào bán cho cổ đông hiện hữu thì khả năng bán hết số cổ phần dự kiến chào bán là khả thi. Nhưng từ nay đến ngày chính thức phát hành thị trường có những thay đổi khó lường trước được như thế nào nên tại ngày chính thức phát hành vẫn còn tiềm ẩn rủi ro Công ty sẽ không bán hết số cổ phần chào bán.

#### **4.2. Rủi ro của dự án sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán**

Đợt phát hành này không được bảo lãnh phát hành nên có thể sẽ xảy ra rủi ro cổ phiếu phát hành không được mua hết. Công ty dự kiến số tiền thu được từ đợt phát hành sẽ dùng để tái cơ cấu lại nguồn vốn hiện tại, cụ thể là bổ sung vốn lưu động cho hoạt động kinh doanh. Trong trường hợp không huy động đủ vốn phát hành, Công ty sẽ gặp khó khăn trong việc đảm bảo khả năng thanh toán đối với một số khoản nợ đến hạn của Công ty. Khi đó, đối với các khoản vay dài hạn, Công ty sẽ phải tiến hành đàm phán, xin gia hạn các khoản vay này, còn đối với các khoản vay ngắn hạn, Công ty sẽ tận dụng nguồn thu từ các hoạt động kinh doanh chính... Tuy nhiên, để nâng cao khả năng thành công cho đợt chào bán, đối với lượng cổ phần không phân phối hết cho cổ đông hiện hữu, Đại hội đồng cổ đông đã ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty tìm kiếm đối tượng mua và thương lượng giá bán phù hợp, đảm bảo không thấp hơn mức giá phát hành cho cổ đông hiện hữu là 15.000 đồng/ cổ phiếu.

#### **5. Rủi ro pha loãng cổ phiếu từ đợt phát hành**

Số lượng cổ phần của Công ty thời điểm hiện tại là 10.000.000 cổ phần, số lượng cổ phần của Công ty sau phát hành là 12.000.000 cổ phần, số lượng phát hành thêm là 2.000.000 cổ phần. Do số lượng cổ phần của Công ty tăng, nên ngay sau khi phát hành thu nhập trên một cổ phiếu của Công ty sẽ bị pha loãng. Giả sử đến ngày 30/09/2016 đợt phát hành sẽ kết thúc, Công ty sẽ thu được toàn bộ số tiền từ đợt phát hành trên.

STT	NỘI DUNG	NĂM 2016 (dự tính)
1	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2016 (đồng)	62.962.512,000
2	Vốn chủ sở hữu trước thời điểm phát hành (30/06/2016) (đồng)	212.966.517.961
3	Số lượng cổ phần đầu năm 2016 (cổ phần) – Cổ phiếu quỹ	10.000.000
4	Số lượng cổ phần phát hành thêm	2.000.000
5	Số lượng cổ phần sau khi phát hành (cổ phần) $\{=(3)+(4)\}$	12.000.000
6	Số lượng cổ phần bình quân gia quyền sau khi phát hành tại thời điểm tháng 9/2016 (cổ phần) $\{=(3)\times 9+(5)\times 3\}/12\}$	10.500.000
7	Vốn chủ sở hữu năm 2016 sau thời điểm phát hành (đồng)	227.966.517.961
8	Thu nhập/cổ phần trước khi phát hành cho cổ đông hiện hữu (đồng/cổ phần) $\{=(1)/(3)\}$	6.296
9	Thu nhập/cổ phần điều chỉnh (đồng/cổ phần) $\{=(1)/(6)\}$	5.996
10	Giá trị sổ sách 1 cổ phần trước khi phát hành cho cổ đông hiện hữu (đồng/cổ phần) $\{=(2)/(3)\}$	21.297
11	Giá trị sổ sách 1 cổ phần sau khi phát hành (đồng/cổ phần) $\{=(7)/(5)\}$	18.997

Trên thực tế, sự khác biệt về tốc độ tăng trưởng của lợi nhuận và vốn chủ sở hữu sẽ có



ảnh hưởng đến chỉ số EPS cũng như giá trị sổ sách của Công ty. Rủi ro pha loãng này sẽ được giảm đi khi Công ty sử dụng số tiền huy động được từ đợt phát hành để đầu tư và triển khai dự án một cách hiệu quả nhất. Vì vậy, nhà đầu tư cần có những đánh giá cẩn trọng về vấn đề này.

#### **6. Rủi ro khác:**

Các rủi ro khác như thiên tai, dịch họa, hỏa hoạn .v.v... là những rủi ro bất khả kháng. Nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại cho tài sản, con người và tình hình hoạt động chung của Công ty.

## **II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH**

### **1. Tổ chức phát hành:**

<b>Ông Lê Văn Diệp</b>	Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị
<b>Ông Trần Hoàng Huân</b>	Chức vụ: Tổng giám đốc
<b>Bà Lê Mỹ Phượng</b>	Chức vụ: Kế toán trưởng
<b>Ông Trương Bích Huyền</b>	Chức vụ: Trưởng ban kiểm soát

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản cáo bạch này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

### **2. Tổ chức tư vấn:**

Đại diện theo pháp luật:

<b>Ông Nhĩ Đình Hòa</b>	Chức vụ: Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt
<b>Ông Võ Hữu Tuấn</b>	Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh Tp.HCM - Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt

Bản cáo bạch này là một phần của hồ sơ đăng ký chào bán do Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt tham gia lập trên cơ sở hợp đồng tư vấn với Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản cáo bạch này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang cung cấp.

### III. CÁC KHÁI NIỆM:

Công ty:	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang
Tổ chức tư vấn:	Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt
BVSC:	Tên viết tắt của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt
THG:	Tên viết tắt của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang
ĐHĐCĐ:	Đại hội đồng cổ đông
HĐQT:	Hội đồng quản trị
BKS:	Ban kiểm soát
BTGD:	Ban Tổng Giám đốc
TGD:	Tổng Giám đốc
P.TGD:	Phó Tổng Giám đốc
CTCP:	Công ty cổ phần
CNĐKKD:	Chứng nhận đăng ký kinh doanh
TNHH:	Trách nhiệm hữu hạn
QLDN:	Quản lý doanh nghiệp
CPQL:	Chi phí quản lý
CPBH:	Chi phí bán hàng
CBCNV:	Cán bộ công nhân viên
TSCĐ:	Tài sản cố định
BCTC:	Báo cáo tài chính
GTGT:	Giá trị gia tăng

#### IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH:

##### 1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển:

###### 1.1. Lịch sử hình thành và phát triển:

- 1977** Công ty xây dựng thủy lợi Tiền Giang được thành lập.
- 1980** Ban tiếp nhận nguồn hàng viện trợ ADB ra đời, theo chương trình triển khai dự án tiền phong Gò Công – Tân An, thuộc Sở Thủy lợi Tiền Giang.
- 1981** Ban tiếp nhận nguồn hàng viện trợ ADB được chuyển thành Xí nghiệp thi công cơ giới thủy lợi.
- 11/07/1983** Xí nghiệp Thi công Cơ giới Thủy lợi sáp nhập với Công ty Xây dựng Thủy lợi thành Xí nghiệp Xây dựng Thủy lợi Tiền Giang.
- 1996** Xí nghiệp Xây dựng Thủy lợi Tiền Giang chuyển đổi thành Công ty Xây dựng Thủy lợi Tiền Giang.
- 1997** Đầu tư phát triển Khu công nghiệp Mỹ Tho
- 2000** Thành lập Xí nghiệp bê tông, mở ra lãnh vực kinh doanh mới về các sản phẩm bê tông.
- 2004** Công ty Xây dựng Thủy lợi Tiền Giang được cổ phần hóa và đổi tên thành Công ty Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Tiền Giang, vốn điều lệ gần 20 tỉ đồng.  
Đầu tư phát triển Khu dân cư Mỹ Thạnh Hưng, Phường 6, TP. Mỹ Tho. Khu dân cư hiện đại đầu tiên của tỉnh Tiền Giang.  
Thành lập Trung tâm đầu tư và kinh doanh địa ốc EIC.
- 2006** Đầu tư Khu dân cư Long Thạnh Hưng, thị trấn Chợ Gạo, qui mô 23 ha.
- 2007** Khởi động dự án tái cấu trúc quản lý Công ty.  
Thành lập Công ty con:
- Công ty TNHH MTV Xây dựng TICCO, vốn điều lệ 10 tỉ đồng.
  - Công ty TNHH MTV Xây dựng Giao Thông TICCO, vốn điều lệ 10 tỉ đồng.
  - Công ty TNHH MTV Bê tông TICCO, vốn điều lệ 38 tỉ đồng.
- Thành lập các đơn vị kinh doanh trực thuộc:
- Xí nghiệp Cơ khí sửa chữa
  - Xí nghiệp Kinh doanh Vật liệu Xây dựng
- Tăng vốn điều lệ công ty lên 63 tỉ đồng
- 2008** Mua Công ty xây dựng thủy lợi An Giang (DNNN) và tổ chức lại thành công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng TICCO An Giang, vốn điều lệ 20 tỉ đồng,

trong đó, TICCO nắm giữ 65% vốn điều lệ.

- 2009** Thành lập Sàn Giao dịch Bất động sản TICCO (TICCOReal) - Sàn giao dịch bất động sản đầu tiên tại Tiền Giang.
- 2010** Sáp nhập Công ty TNHH MTV Giao thông TICCO vào Công ty TNHH MTV Xây dựng TICCO và tăng vốn điều lệ 20 tỉ đồng.  
Phát hành thêm vốn cổ phần, nâng vốn điều lệ toàn Công ty 80 tỉ đồng
- 2013** Phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 4:1 (04 cổ phiếu được 01 cổ phiếu thưởng), nâng vốn điều lệ toàn Công ty lên 100 tỉ đồng
- 2014** Tháng 02/2014 thành lập Xí nghiệp Xây dựng thủy lợi

### **1.2. Giới thiệu về Công ty:**

- Tên Công ty: Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang
- Tên viết bằng tiếng nước ngoài: Tien Giang Investment and Construction Joint Stock Company
- Tên viết tắt: TICCO
- Niêm yết tại: Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh
- Mã chứng khoán: THG
- Logo: 
- Vốn điều lệ: 100.000.000.000 đồng
- Tương ứng với : 10.000.000 cổ phiếu phổ thông
- Trụ sở chính: 90 Đinh Bộ Lĩnh, Phường 9, TP Mỹ Tho, Tiền Giang
- Điện thoại: 073.3872878
- Fax: 073.3850597
- Website: [www.ticco.com.vn](http://www.ticco.com.vn)
- Email: [ticco@ticco.com.vn](mailto:ticco@ticco.com.vn)
- Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh: Số 1200526842 do Sở Kế hoạch và Đầu Tỉnh Tiền Giang cấp lần đầu ngày 02/01/2004, thay đổi lần thứ 12 ngày 23/09/2014.
- Ngành nghề kinh doanh của Công ty:
  - Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác;
  - Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng;
  - Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất;
  - Xây dựng nhà các loại;
  - Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác;
  - Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ;

- Chuẩn bị mặt bằng;
- Đóng tàu và cầu kiện nổi;
- Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại;
- Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao;
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê;
- Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh;
- Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan;
- Quảng cáo;
- Sản xuất sản phẩm từ plastic;
- Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác.

## 2. Cơ cấu tổ chức công ty:

Hiện tại, Công ty có 3 công ty con, 1 công ty liên kết, 1 chi nhánh và 4 xí nghiệp hạch toán phụ thuộc:

### Công ty con

Tên Công ty	Địa chỉ	Ngành, nghề kinh doanh chủ yếu	Tỷ lệ phần sở hữu
Công ty TNHH MTV Bê Tông TICCO	Lô 1-6 Khu Công nghiệp Mỹ Tho, Xã Trung An, Tp. Mỹ Tho, Tỉnh Tiền Giang	Sản xuất, kinh doanh bê tông	100%, Hội đồng quản trị Công ty mẹ trực tiếp chủ sở hữu vốn điều lệ; hoạt động theo điều lệ riêng do Hội đồng quản trị Công ty mẹ phê chuẩn.
Công ty TNHH MTV Xây dựng TICCO	Số 90 Đinh Bộ Lĩnh, Phường 9, Tp. Mỹ Tho, Tỉnh Tiền Giang	Thi công công trình xây dựng thủy lợi	100%, Hội đồng quản trị Công ty mẹ trực tiếp chủ sở hữu vốn điều lệ; hoạt động theo điều lệ riêng do Hội đồng quản trị Công ty mẹ phê chuẩn.
Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng TICCO An Giang	Số 3 Lê Lợi, Phường Mỹ Bình, Tp. Long Xuyên, Tỉnh An Giang	Thi công công trình xây dựng thủy lợi	75,42%, Hội đồng quản trị Công ty mẹ cử người đại diện phần vốn góp làm cổ đông nắm quyền chi phối. Cơ cấu quản lý và điều hành theo điều lệ do Hội đồng quản trị Công ty cổ

phần Đầu tư và Xây dựng TICCO An Giang ban hành sau khi được sự thống nhất của Hội đồng quản trị Công ty mẹ.

**Công ty liên kết**

<i>Tên Công ty</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngành, nghề kinh doanh chủ yếu</i>	<i>Tỷ lệ phần sở hữu</i>	<i>Tỷ lệ quyền biểu quyết</i>
Công ty Cổ phần Testco	Lô 1, 2, 3 Khu Công nghiệp Mỹ Tho, Xã Trung An, Tp. Mỹ Tho, Tỉnh Tiền Giang	Thiết kế, giám sát, kiểm định thử nghiệm chất lượng công trình	20%	20%

**Chi nhánh và các xí nghiệp trực thuộc hạch toán phụ thuộc:**

<i>Tên đơn vị</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngành, nghề kinh doanh chủ yếu</i>
Chi nhánh Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang – Sản Giao dịch Bất động sản TICCO (TICCOReal)	Lô 1, Khu công nghiệp Mỹ Tho, Tiền Giang	Kinh doanh bất động sản
Xí nghiệp Cơ khí Sửa chữa	Số 90 Đỉnh Bộ Lĩnh, Phường 9, Tp. Mỹ Tho, Tỉnh Tiền Giang	Sản xuất, gia công sản phẩm cơ khí
Xí nghiệp Xây dựng Thủy lợi	Số 90 Đỉnh Bộ Lĩnh, Phường 9, Tp. Mỹ Tho, Tỉnh Tiền Giang	Thi công công trình xây dựng thủy lợi
Xí nghiệp Kinh doanh Vật liệu Xây dựng	Số 90 Đỉnh Bộ Lĩnh, Phường 9, Tp. Mỹ Tho, Tỉnh Tiền Giang	Kinh doanh vật liệu xây dựng
Xí nghiệp Thi công Cơ giới	Số 90 Đỉnh Bộ Lĩnh, Phường 9, Tp. Mỹ Tho, Tỉnh Tiền Giang	Thi công cơ giới, cho thuê thiết bị

**3. Cơ cấu bộ máy quản lý công ty:**

Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang được tổ chức và điều hành theo mô hình Công ty Cổ phần. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty chi tiết được thể hiện theo sơ đồ dưới đây, cụ thể:

**Đại hội đồng cổ đông:** là cơ quan có thẩm quyền cao nhất quyết định mọi vấn đề quan trọng của Công ty theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. ĐHĐCĐ là cơ quan thông qua chủ trương chính sách đầu tư trong việc phát triển Công ty, quyết định cơ cấu vốn, bầu ra cơ

quan quản lý và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty.

**Hội đồng quản trị:** là cơ quan quản lý Công ty có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định các vấn đề liên quan đến mục đích quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc ĐHCĐ quyết định; định hướng các chính sách tồn tại và phát triển để thực hiện các quyết định của ĐHCĐ thông qua việc hoạch định chính sách, ra nghị quyết hành động cho từng thời điểm phù hợp với tình hình SXKD của Công ty.

**Ban kiểm soát:** Do Đại hội đồng cổ đông bầu, thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty.

**Ban điều hành:** Do Hội đồng quản trị bổ nhiệm gồm Tổng Giám đốc, các Phó Tổng giám đốc. Tổng giám đốc do HĐQT bổ nhiệm, chịu trách nhiệm trước HĐQT, quyết định theo thẩm quyền tất cả các vấn đề liên quan đến hoạt động SXKD của Công ty. Bộ phận giúp việc Tổng giám đốc theo quyết định ủy nhiệm hoặc ủy quyền, gồm:

- Phó Tổng giám đốc phụ trách lĩnh vực đầu tư: trực tiếp quản lý Ban đầu tư và quản lý dự án và Sàn Giao dịch Bất động sản TICCOREAL.
- Phó Tổng giám đốc phụ trách lĩnh vực bê tông: trực tiếp quản lý Xí nghiệp Kinh doanh Vật liệu Xây dựng và Công ty TNHH MTV Bê Tông TICCO (công ty con, sở hữu 100%).
- Phó Tổng giám đốc phụ trách lĩnh vực xây dựng: trực tiếp quản lý Xí nghiệp Xây dựng Thủy lợi, Xí nghiệp Thi công Cơ giới, Xí nghiệp Cơ khí Sửa chữa và Công ty TNHH MTV Xây dựng TICCO (công ty con, sở hữu 100%).

**Các phòng nghiệp vụ:**

- Phòng Nhân sự - Hành chính: có nhiệm vụ quản lý điều hành công tác hành chính, nhân sự và tổ chức của Công ty, theo dõi, giải quyết các chế độ chính sách cho người lao động.
- Phòng Nghiên cứu Phát triển: có nhiệm vụ nghiên cứu đề xuất phương thức quản trị kinh doanh và thực hiện chức năng Văn phòng Hội đồng quản trị, tham mưu Ban điều hành trong công tác kiểm soát nội bộ, trong đó Ban kiểm toán nội bộ là bộ phận tham mưu, giúp việc cho Tổng Giám đốc về công tác kiểm toán nội bộ của toàn công ty. Chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc về các hoạt động kiểm toán nội bộ theo quy định của toàn công ty. Tư vấn cho Ban điều hành và các bộ phận nghiệp vụ thực hiện các dự án xây dựng, áp dụng mới hay sửa đổi, bổ sung những quy trình quản trị nội bộ, cơ chế quản trị điều hành; đánh giá rủi ro, quản lý rủi ro.
- Phòng Kế hoạch – Kỹ thuật: có nhiệm vụ quản lý mọi hoạt động về chuyên môn nghiệp vụ trong lĩnh vực kỹ thuật thi công, tư vấn thiết kế, tư vấn giám sát và dịch vụ về thiết kế kỹ thuật; có nhiệm vụ định hướng phát triển sản xuất kinh doanh; thu thập và phân tích đánh giá thông tin về thị trường giá cả bất động sản; lập phương án kinh doanh cụ thể về mua, bán, thuê và cho thuê nhà đất; và xây dựng kế hoạch của Công ty trong từng thời kỳ, ngắn hạn, trung hạn và dài hạn.
- Phòng Tài chính - Kế toán: có nhiệm vụ tổ chức bộ máy kế toán, quản lý tài chính của Công ty, lập sổ sách, hạch toán, báo cáo số liệu kế toán.
- Ban Đầu tư và Quản lý dự án: có nhiệm vụ quản lý, giám sát phát triển các dự án của

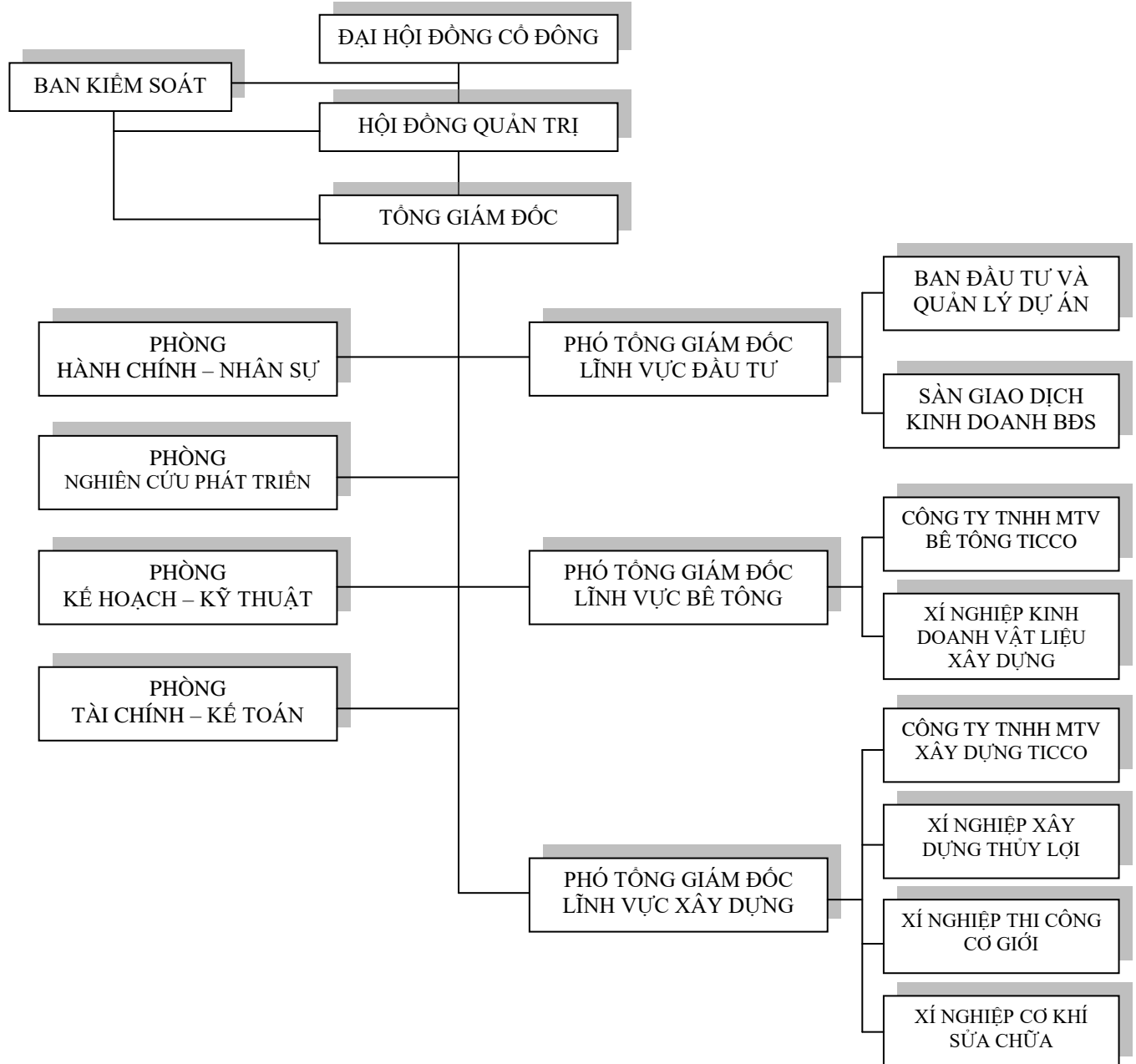


Công ty.

**Các chi nhánh và đơn vị trực thuộc**

- Chi nhánh Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang – Sàn Giao dịch Bất động sản TICCO (TICCOReal): xem phần IV.2
- Xí nghiệp Cơ khí Sửa chữa: xem phần IV.2
- Xí nghiệp Xây dựng Thủy lợi: xem phần IV.2
- Xí nghiệp Kinh doanh Vật liệu Xây dựng: xem phần IV.2
- Xí nghiệp Thi công Cơ giới: xem phần IV.2

**SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CTCP ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG TIỀN GIANG**



*Nguồn: TICCO*

#### 4. Danh sách, cơ cấu cổ đông hiện tại:

Căn cứ theo Danh sách cổ đông chốt tại thời điểm gần nhất ngày 21/03/2016, cơ cấu cổ đông của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang như sau:

##### 4.1. Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần của Công ty và những người có liên quan:

Stt	Tên cổ đông	Số đăng ký sở hữu	Địa chỉ	Slep sở hữu	Tỷ lệ (%)
1	Nguyễn Thị Hương	312029717	48/1 ấp Cá, TT Tân Hiệp, Châu Thành, Tiền Giang	657.150	6,57%
<b>Tổng cộng</b>				<b>657,150</b>	<b>6,57%</b>

*Nguồn: CTCP Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang*

##### 4.2. Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ

Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang được thành lập từ việc cổ phần hóa doanh nghiệp Nhà nước là Công ty Xây dựng Thủy lợi Tiền Giang theo Quyết định số 5017/QĐ-UB của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Tiền Giang ban hành ngày 05/12/2003 và chính thức niêm yết tại Trung tâm giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh vào ngày 28/07/2011 nên thời hạn quy định đối với cổ đông sáng lập không còn hiệu lực.

##### 4.3. Cơ cấu cổ đông của Công ty trên mức vốn thực góp hiện tại (ngày 21/03/2016)

STT	Cổ đông	Số CP sở hữu	Tỷ lệ (%)
<b>I</b>	<b>Cổ đông là tổ chức</b>	<b>528.730</b>	<b>5,29%</b>
1	Trong nước	502.710	5,03%
2	Nước ngoài	26.020	0,26%
<b>II</b>	<b>Cổ đông cá nhân</b>	<b>9.471.270</b>	<b>94,71%</b>
1	Trong nước	9.446.350	94,46%
2	Nước ngoài	24.920	0,25%
<b>III</b>	<b>Cổ phiếu quỹ</b>	<b>0</b>	<b>0,00%</b>
<b>Tổng</b>		<b>10.000.000</b>	<b>100,00%</b>

*Nguồn: CTCP Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang*

#### 5. Danh sách những Công ty mẹ và Công ty con của tổ chức phát hành:

##### 5.1. Danh sách Công ty nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang:

Không có

**5.2. Danh sách Công ty mà Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối:**

<i>Tên Công ty</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngành, nghề kinh doanh chủ yếu</i>	<i>Tỷ lệ phần sở hữu</i>	<i>Tỷ lệ quyền biểu quyết</i>
Công ty TNHH MTV Bê Tông TICCO	Lô 1-6 Khu Công nghiệp Mỹ Tho, Xã Trung An, Tp. Mỹ Tho, Tỉnh Tiền Giang	Sản xuất, kinh doanh bê tông	100%	100%
Công ty TNHH MTV Xây dựng TICCO	Số 90 Đinh Bộ Lĩnh, Phường 9, Tp. Mỹ Tho, Tỉnh Tiền Giang	Thi công công trình xây dựng thủy lợi	100%	100%
Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng TICCO An Giang	Số 3 Lê Lợi, Phường Mỹ Bình, Tp. Long Xuyên, Tỉnh An Giang	Thi công công trình xây dựng thủy lợi	75,42%	75,42%
Công ty Cổ phần Testco	Lô 1, 2, 3 Khu Công nghiệp Mỹ Tho, Xã Trung An, Tp. Mỹ Tho, Tỉnh Tiền Giang	Thiết kế, giám sát, kiểm định thử nghiệm chất lượng công trình	20%	20%

**6. Giới thiệu về quá trình tăng vốn của Công ty**

Vốn điều lệ của Công ty tại thời điểm cổ phần hóa doanh nghiệp Nhà nước theo Giấy CNĐKKD số 1200526842 ngày 02/01/2004 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Tiền Giang cấp là 19.621.100.000 đồng và theo Giấy CNĐKKD thay đổi lần thứ 12 ngày 23/09/2014 là 100.000.000.000 đồng, cụ thể như sau:

<i>Thời điểm tăng vốn</i>	<i>Giá trị vốn tăng thêm (đồng)</i>	<i>Vốn điều lệ sau khi tăng (đồng)</i>	<i>Hình thức tăng vốn</i>
2004		19.621.100.000	Tại thời điểm thành lập công ty cổ phần(chuyển từ doanh nghiệp Nhà nước sang công ty cổ phần)
2007	43.378.900.000	63.000.000.000	Lần 1: Phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu tăng vốn điều lệ từ 19.621.100.000 đồng lên

<i>Thời điểm tăng vốn</i>	<i>Giá trị vốn tăng thêm (đồng)</i>	<i>Vốn điều lệ sau khi tăng (đồng)</i>	<i>Hình thức tăng vốn</i>
			29.431.650.000 đồng – Lần 2: Chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 29.431.650.000 đồng lên 58.863.300.000 đồng – Lần 3: Chào bán cổ phiếu ưu đãi cho CBCNV tăng vốn điều lệ từ 58.863.300.000 đồng lên 60.000.000.000 đồng – Lần 4: Chào bán cổ phiếu ưu đãi cho CBCNV tăng vốn điều lệ từ 60.000.000.000 đồng lên 63.000.000.000 đồng
2009	7.000.000.000	70.000.000.000	– Phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu tăng vốn từ 63.000.000.000 đồng lên 70.000.000.000 đồng
2010	10.000.000.000	80.000.000.000	– Phát hành cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn từ 70.000.000.000 đồng lên 80.000.000.000 đồng
2013	20.000.000.000	100.000.000.000	– Phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu

*Nguồn: Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang*

**Báo cáo kết quả sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán gần nhất :**

- Phương án phát hành:
  - Hình thức phát hành:
    - Bán cho cán bộ CNV: 350.000 cổ phần
    - Chào bán cho đối tác chiến lược: 650.000 cổ phần
  - Giá phát hành:
    - Cổ phiếu chào bán cho CBCNV: 10.000 đồng/cổ phần
    - Cổ phiếu chào bán cho cổ đông chiến lược: 26.000 đồng/cổ phần
  - Ngày bắt đầu chào bán: 22/09/2010
  - Ngày hoàn thành đợt chào bán: 27/9/2010 (kết thúc chuyển giao cổ phần)
  - Tổng số cổ phiếu đã bán: 1.000.000 cổ phiếu
- Kết quả phát hành
  - Bán cho cổ đông chiến lược:
    - Số lượng: 650.000 cổ phần
    - Giá bán: 26.000 đồng/cổ phần

- Thành tiền: 16.900.000.000 đồng
- Bán cho cán bộ công nhân viên:
  - Số lượng: 350.000 cổ phần
  - Giá bán: 10.000 đồng/cổ phần
  - Thành tiền: 3.500.000.000 đồng
- Tổng thu từ đợt phát hành: 20.400.000.000 đồng. Trong đó:
  - Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 10.000.000.000 đồng (Mười tỷ đồng)
  - Thặng dư vốn cổ phần: 10.400.000.000 đồng (Mười tỷ bốn trăm triệu đồng)
- Chi phí phát hành: 0 đồng
- Tổng thu ròng từ đợt phát hành: 20.400.000.000 đồng
- Kế hoạch sử dụng vốn theo phương án phát hành:  
Bổ sung vốn hoạt động kinh doanh
- Báo cáo tình hình sử dụng vốn:
  - Sử dụng thi công các công trình theo các hợp đồng thi công: 12.600.000.000 đồng, bao gồm:
    - Hợp đồng số 09/HĐKT ngày 06/2/2009, và phụ lục Hợp đồng ngày 3/2/2010 với Công ty TNHH MTV Xây dựng TICCO về việc thi công công trình Cổng Vàm Răng, thanh toán từ dòng tiền thu từ đợt phát hành là 5.400.000.000 đồng
    - Hợp đồng 05/HĐKT ngày 27/10/2008 giá trị Hợp đồng 77.227.198.368 đồng về việc thi công công trình Kênh dẫn Phước Hòa – Dầu Tiếng, thanh toán từ dòng tiền thu từ đợt phát hành là 3.500.000.000 đồng
    - Hợp đồng 04/HĐKT ngày 10/01/2008 giá trị Hợp đồng 32.939.753.989 đồng với Cty TNHH MTV Xây dựng TICCO về việc thi công công trình Hồ chứa nước Sông Ray, thanh toán từ dòng tiền thu từ đợt phát hành 1.600.000.000 đồng.
    - Hợp đồng số 01/HĐKT ngày 20/01/2010 với Công ty TNHH MTV Xây dựng TICCO về việc thi công công trình Khu tránh trú bão cửa sông Soài Rạp thanh toán từ dòng tiền thu từ đợt phát hành 2.100.000.000 đồng
  - Đối ứng vốn đền bù giải tỏa cho dự án đầu tư KDC đường Trương Định nối dài giai đoạn 2: 7.800.000.000 đồng, bao gồm:
    - Chuyển 7.800.000.000 đồng cho Ban bồi thường hỗ trợ tái định cư đường Trương Định theo Hợp đồng số 63/HĐKT.08 ngày 30/11/2008.
  - Tổng cộng 20.400.000.000 đồng thu được từ đợt phát hành đã được sử dụng hết cho các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

## **7. Hoạt động kinh doanh:**

### **7.1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh qua các năm:**

Công ty hiện có các nhóm dịch vụ chính như sau: kinh doanh bê tông, xây dựng và kinh doanh bất động sản.

#### **a. Kinh doanh bê tông:**

Năm 2006, nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển xây dựng cơ sở hạ tầng tại các tỉnh khu vực đồng bằng Sông Cửu Long, Công ty đầu tư Nhà máy sản xuất cấu kiện bê tông đúc sẵn trong Khu Công nghiệp Mỹ Tho. Nhà máy Bê tông đúc sẵn đã đưa vào hoạt động 4 dây chuyền sản xuất: ống cống bê tông đúc sẵn theo công nghệ xoay ép Souveraen, rung ép Jumbo (của Đức), cọc vuông, cọc ống và cọc ván bê tông dự ứng lực phục vụ các công trình trên lĩnh vực xây dựng – giao thông – công trình dân dụng.

*Các sản phẩm bê tông tiêu biểu:*



*Cọc ván*



*Cống tròn*



*Cọc vuông*



*Cọc ống*

Bê Tông TICCO, thương hiệu đã được yêu chuộng trên thị trường khu vực các tỉnh đồng bằng Sông Cửu Long. Trong thời gian tới sẽ: Phát huy và giữ vững thương hiệu, liên tục cải tiến tạo ra sản phẩm có chất lượng và mỹ thuật công nghiệp đạt chuẩn. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng nhà máy bê tông Tân Phước để đảm bảo cung cấp sản phẩm bê tông cho thị trường.

### ***b. Hoạt động xây dựng***

Năm 1990, công ty bắt đầu mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh ra ngoài tỉnh, đến nay thị trường xây dựng của công ty đã phát triển đều khắp các tỉnh Đồng bằng Sông Cửu Long, thành phố Hồ Chí Minh, một số tỉnh miền Đông Nam bộ, miền Trung, được Bộ Nông Nghiệp và

Phát triển Nông thôn đánh giá là doanh nghiệp mạnh của Đồng bằng Sông Cửu Long. Hoạt động chính là thi công các công trình và hạng mục công trình thủy lợi, thủy điện nhỏ, giao thông, hạ tầng khu công nghiệp và khu dân cư. Lĩnh vực xây dựng là nguồn doanh thu và lợi nhuận hàng đầu của Công ty, giữ vai trò định hình thương hiệu TICCO với giá trị về chất lượng và năng lực thực thi.

*Các phương tiện, máy móc thiết bị phục vụ cho hoạt động xây dựng của TICCO:*



*Cần cẩu sức nâng 25 tấn đến 45 tấn*



*Máy đào Kobelco sk20*



*Cần cẩu IHI sức nâng 35 tấn*



*Máy hút bùn HB600*

### ***c. Đầu tư và kinh doanh bất động sản***

Hoạt động chính của Công ty trong lĩnh vực này là đầu tư, triển khai, kinh doanh bất động sản và các dịch vụ liên quan đến bất động sản, hạ tầng khu công nghiệp và dịch vụ trong khu công nghiệp. Mảng hoạt động này được xem như động lực tạo ra bước tăng trưởng đột phá về doanh thu và lợi nhuận cho Công ty; đồng thời đưa tên tuổi TICCO trở thành thương hiệu mạnh và chuyên nghiệp. Thị trường kinh doanh bất động sản của Công ty hiện nay chủ yếu là tỉnh Tiền Giang và dự kiến sẽ mở rộng đầu tư ra các tỉnh Đồng bằng Sông Cửu Long. Chiến lược của Công ty trong những năm tới là giữ vững thị trường truyền thống, phát triển thị trường tiềm năng đối với các sản phẩm của Công ty.

Các dự án tiêu biểu mà TICCO đã đầu tư, bao gồm:

➤ **Khu dân cư Mỹ Thạnh Hưng**



*Phối cảnh khu dân cư Mỹ Thạnh Hưng*

**Vị trí:** Tọa lạc tại Phường 6 – Thành phố Mỹ Tho – Tỉnh Tiền Giang.

**Mục đích đầu tư:** Xây dựng hạ tầng kỹ thuật, chuyển nhượng nền nhà cho người dân có nhu cầu, tạo môi trường sống tiện nghi, hiện đại, thoải mái cho người dân.

**Quy mô dự án:** Dự án bao gồm 232 nền nhà liên kế (4x23)m, 22 nền nhà ở biệt thự (14x20)m, khu công viên cây xanh, thể dục thể thao.

**Diện tích:** 5,65 ha.

**Tổng vốn đầu tư của dự án:** 30,703 tỷ đồng.

**Tiến độ thực hiện:** Khởi công năm 2004 và hoàn thành năm 2005.

➤ **Khu dân cư Long Thạnh Hưng**



**Vị trí:** Xã Long Bình Điền – Thị trấn Chợ Gạo – huyện Chợ Gạo - tỉnh Tiền Giang, cách trung tâm thành phố Mỹ Tho 7km về hướng đông.

**Mục đích đầu tư:** Xây dựng hạ tầng kỹ thuật hoàn chỉnh, chuyển nhượng nền nhà cho khách hàng có nhu cầu.



**Quy mô dự án:** Dự án bao gồm 296 nền nhà liên kế (4x25)m, 579 nền nhà liên kế (5x25)m, 80 nền nhà ở biệt thự, khu công viên cây xanh, công trình công cộng.

**Diện tích đất:** 23,61 ha.

**Tổng vốn đầu tư:** 150,299 tỷ đồng.

**Tiến độ thực hiện:** Dự án được khởi công xây dựng từ năm 2007 và hoàn thành vào cuối năm 2010.

➤ **Dự án Khu dân cư Đường Trương Định nối dài:**



**Vị trí:** Tọa lạc tại Phường 5 – Thị xã Gò Công – Tỉnh Tiền Giang, vị trí có nhiều thuận lợi: nằm ở trung tâm Thị xã, cầu Mỹ Lợi xây dựng sẽ thúc đẩy khu vực này phát triển nhanh.

**Mục đích đầu tư:** Xây dựng hạ tầng kỹ thuật hoàn chỉnh, chuyển nhượng nền nhà cho khách hàng có nhu cầu, tạo môi trường sống hiện đại, tiện nghi và thoải mái cho người dân, tạo cơ hội đầu tư cho các nhà đầu tư trong và ngoài tỉnh Tiền Giang;

**Quy mô dự án:** Dự án bao gồm nhà liên kế (430 nền), biệt thự (72 nền), công trình công cộng và công viên cây xanh.

**Diện tích xây dựng:** 14,56 ha.

**Tổng vốn đầu tư:** 111,861 tỷ đồng.

**Tiến độ thực hiện:** khởi công xây dựng năm 2011 và dự kiến hoàn thành dự án vào năm 2016.

➤ **Dự án Khu nhà ở thương mại xã Trung An**

**Vị trí:** Xã Trung An, Tp. Mỹ Tho

**Mục đích đầu tư:** Đầu tư xây dựng hạ tầng hoàn chỉnh, chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với đầu tư xây dựng hạ tầng cho người dân có đất trong dự án, các khách hàng cá nhân và tổ chức có nhu cầu;

**Quy mô dự án:** Gồm 450 nền nhà liên kế, kích thước mỗi nền (5x23)m.

**Diện tích xây dựng:** 9,96 ha.

**Tổng vốn đầu tư:** 182,52 tỷ đồng.

**Tiến độ thực hiện:** 05 năm.

➤ **Dự án đường Nguyễn Trãi nối dài và khu dân cư hai bên đường:**

**Vị trí:** Phường 3, xã Long Hưng, Thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang

**Mục đích đầu tư:** Đầu tư xây dựng hạ tầng hoàn chỉnh, chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với đầu tư xây dựng hạ tầng cho người dân có đất trong dự án, các khách hàng cá nhân và tổ chức có nhu cầu;

**Quy mô dự án:** Dự án bao gồm 232 nền liên kế (5mx23m), 30 nền biệt thự (12mx23m), Nhà ở xã hội.

**Diện tích xây dựng:** 8,15 ha.

**Tổng vốn đầu tư:** 125,656 tỷ đồng.

**Tiến độ thực hiện:** Đầu tư và kinh doanh 3 năm.

**7.2. Doanh thu và lợi nhuận theo từng nhóm sản phẩm, dịch vụ qua các năm:**

a. Doanh thu thuần từng nhóm sản phẩm, dịch vụ qua các năm:

*Đơn vị tính : triệu đồng*

Khoản mục	Năm 2014		Năm 2015		6 tháng đầu năm 2016	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
Doanh thu bán vật liệu xây dựng	2.970	0,57%	4.924	0,70%	2.133	0,56%
Doanh thu bán bê tông	305.557	58,20%	498.191	71,22%	230.168	60,45%
Doanh thu thi công công trình xây dựng	162.698	30,99%	169.523	24,24%	53.139	13,96%
Doanh thu gia công sản phẩm cơ khí	20.917	3,98%	15.271	2,18%	1.183	0,31%
Doanh thu thi công cơ giới	229	0,04%	1.226	0,18%	432	0,11%
Doanh thu kinh doanh bất động sản	33.230	6,33%	10.619	1,52%	93.799	24,63%
Giảm giá hàng bán	-551	-0,10%	-282	-0,04%	-85	-0,02%
<b>Tổng doanh thu thuần</b>	<b>525.049</b>	<b>100,00%</b>	<b>699.471</b>	<b>100,00%</b>	<b>380.769</b>	<b>100,00%</b>

*Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2014, 2015 và BCTC hợp nhất soát xét 6 tháng đầu năm 2016*

b. Giá vốn từng nhóm sản phẩm, dịch vụ qua các năm:

*Đơn vị tính: nghìn đồng*

Khoản mục	Năm 2014		Năm 2015		6 tháng đầu năm 2016	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
Giá vốn bán vật liệu xây dựng	441	0,10%	2.024	0,37%	396	0,13%

Khoản mục	Năm 2014		Năm 2015		6 tháng đầu năm 2016	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
Giá vốn bán bê tông	235.512	53,89%	376.037	68,48%	166.356	56,58%
Giá vốn thi công công trình xây dựng	161.593	36,97%	149.120	27,15%	46.501	15,82%
Giá vốn gia công sản phẩm cơ khí	17.035	3,90%	13.073	2,38%	774	0,26%
Giá vốn thi công cơ giới	657	0,15%	4.405	0,80%	225	0,08%
Giá vốn kinh doanh bất động sản	21.800	4,99%	4.501	0,82%	79.768	27,13%
<b>Tổng giá vốn</b>	<b>437.038</b>	<b>100,00%</b>	<b>549.159</b>	<b>100,00%</b>	<b>294.021</b>	<b>100,00%</b>

*Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2014, 2015 và BCTC hợp nhất soát xét 6 tháng đầu năm 2016*

**7.3. Tình hình đầu tư, hiệu quả đầu tư, hiệu quả sản xuất kinh doanh hay cung cấp dịch vụ trong các lĩnh vực đầu tư, sản xuất kinh doanh hay cung cấp dịch vụ chính của tổ chức phát hành:**

➤ **Về lĩnh vực bê tông thương phẩm:**

- Tổng mức đầu tư tài sản cố định là 24,42 tỷ đồng.

➤ **Về lĩnh vực Xây dựng:**

- Tiếp tục giữ vững và phát huy thế mạnh thi công công trình xây dựng thủy lợi trên địa bàn trong và ngoài tỉnh.
- Thực hiện liên minh chiến lược với các đối tác trong và ngoài ngành để mở rộng thị trường giao thông, xây dựng công nghiệp và xử lý môi trường.
- Đầu tư mua sắm tài sản phục vụ sản xuất 3,38 tỷ đồng.
- Duy trì thế mạnh trong việc sản xuất và lắp đặt các loại cửa cống.

➤ **Về lĩnh vực Đầu tư và kinh doanh Bất động sản:**

- Khu nhà ở thương mại xã Trung An qui mô 9,96 ha; đã chi trả đền bù 125 tỷ đồng; hiện đang thực hiện công tác xây dựng hạ tầng để đưa vào kinh doanh.
- Khu Dân Cư Nguyễn Trãi nối dài qui mô 8,15 ha, trong năm 2015 đã hoàn chỉnh phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết 1/500; hiện đang lập dự án tiền khả thi trình Hội đồng quản trị phê duyệt chủ trương và theo dõi và lập hồ sơ dự sơ tuyển dự án.

**7.4. Hoạt động Marketing:**

Công ty luôn luôn chú trọng quảng bá sản phẩm của đơn vị thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, các mối quan hệ với các đơn vị hợp tác kinh doanh. Công ty luôn luôn xây dựng và thực hiện tốt chiến lược tiếp thị sản phẩm của Công ty.

**7.5. Nhãn hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền:**

Công ty đã đăng ký Giấy chứng nhận Đăng ký nhãn hiệu hàng hóa số: 78568 theo Quyết định số 726/QĐ-SHTT của Cục trưởng cục sở hữu trí tuệ cấp ngày 16/01/2007 và được gia hạn theo Quyết định số số 41047/QĐ-SHTT của Cục trưởng cục sở hữu trí tuệ cấp ngày 16/07/2014.

Biểu tượng Logo của Công ty được thống nhất dùng làm nhãn hiệu cho tất cả các sản phẩm và dịch vụ của Công ty.



**7.6. Các hợp đồng lớn đang thực hiện hoặc đã ký kết:**

STT	Thời điểm ký kết	Đối tác	Nội dung	Giá trị (đồng)	Ngày bắt đầu thực hiện hợp đồng
1	25/12/2014	Ban quản lý dự án chuyên ngành Nông nghiệp và PTNT Bến Tre	Thi công xây dựng cống Cái Cau - Bà Nhuộm thuộc hệ thống thủy lợi Bắc Bến Tre giai đoạn 1	51.500.157.619	22/1/2015
2	10/7/2014	BQL đầu tư và xây dựng thủy lợi 10	Thi công xây dựng Kè Tam Nông – DA Nạo vét kênh Đồng Tiến - Lagrange	53.142.627.000	10/15/2014
3	12/25/2013	BQL DA công trình NN&PTNT Cà Mau	Thi công xây dựng Cống Hai Hạt thuộc Dự án ĐTXD HTTL tiểu vùng XVII- Nam Cà Mau	26.000.000.000	26/03/2014
4	12/18/2015	Ban quản lý các dự án tỉnh Tiền Giang	Thi công xây dựng Hạ tầng kỹ thuật - Quảng trường trung tâm tỉnh (giai đoạn 1)	111.559.000.000	25/12/2015
5	25/12/2014	Ban quản lý dự án chuyên ngành Nông nghiệp và PTNT Bến Tre	Thi công xây dựng cống Cái Bích - Vinh Điền thuộc hệ thống thủy lợi Bắc Bến Tre giai đoạn 1	28.302.953.892	22/1/2015
6	24/9/2015	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Trà Vinh	Thi công xây dựng Đê ven cửa sông Cổ Chiên bảo vệ khu dân cư thị trấn Mỹ Long, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh GĐ1	27.200.000.000	24/9/2015
7	4/19/2016	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Tiền Giang	Thi công xây dựng Kè đê biển Gò Công - K10+600-:-K11+170	19.323.000.000	26/4/2016

*Nguồn: CTCP Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang*

**8. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong 02 năm gần nhất và 6 tháng đầu năm 2016:**

**8.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2014, 2015, và 6 tháng đầu năm 2016:**

*Đơn vị tính: triệu đồng*

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% tăng, giảm 2015 /2014	6 tháng đầu năm 2016
Tổng tài sản	405.705	602.210	48,44%	662.190
Doanh thu thuần	525.049	699.471	33,22%	380.769
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	13.001	61.876	375,95%	42.378
Lợi nhuận khác	5.710	1.742	-69,49%	-616
Lợi nhuận trước thuế	18.711	63.618	240,01%	41.762
Lợi nhuận sau thuế, trong đó:	17.012	56.011	229,24%	37.032
<i>Lợi nhuận sau thuế của cổ đông     công ty mẹ</i>	16.927	55.945	230,51%	37.120
<i>Lợi nhuận sau thuế của cổ đông     không kiểm soát</i>	86	66	-23,26%	-322
Cổ tức tiền mặt (đồng/cổ phiếu)	13%	20%	53,85%	N/A

*Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2014, 2015 và BCTC hợp nhất soát xét 6 tháng đầu năm 2016*

*Đơn vị tính: triệu đồng*

Stt	Yếu tố chi phí	Năm 2014		Năm 2015		6 tháng đầu năm 2016	
		Giá trị	% Doanh thu thuần	Giá trị	% Doanh thu thuần	Giá trị	% Doanh thu thuần
1	Giá vốn hàng bán	437.038	83,24%	549.159	78,51%	294.021	77,22%
2	Chi phí tài chính	4.939	0,94%	3.321	0,47%	2.612	0,69%
3	Chi phí bán hàng	45.387	8,64%	58.412	8,35%	29.758	7,82%
4	Chi phí QLDN	25.982	4,95%	30.037	4,29%	14.063	3,69%
<b>Cộng</b>		<b>525.049</b>	<b>97,77%</b>	<b>699.471</b>	<b>91,63%</b>	<b>340.454</b>	<b>89,41%</b>

*Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2014, 2015 và BCTC hợp nhất soát xét 6 tháng đầu năm 2016*

**8.2. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2014, 2015:**

➤ **Hoạt động kinh doanh bê tông**

• **Thuận lợi:**

- TICCO đang đứng trước cơ hội lớn vì việc đầu tư cơ sở hạ tầng, khu công nghiệp, khu dân cư đang phát triển. Bên cạnh đó Tiền Giang gia nhập vùng kinh tế trọng

điểm phía Nam là điều kiện để thu hút vốn đầu tư, đẩy mạnh đô thị hóa, công nghiệp hóa;

- Xu hướng sử dụng các sản phẩm bê tông tươi, bê tông đúc sẵn sản xuất bằng dây chuyền hiện đại như: các sản phẩm đúc sẵn ứng suất trước, ống cống rung ép, xoay ép v.v... cho các công trình hạ tầng nêu trên là cơ hội mở rộng nhu cầu đối với sản phẩm của Công ty;
- Mặc dù, sản phẩm bê tông của Công ty chịu sự cạnh tranh giá từ những đối thủ trong khu vực nhưng TICCO vẫn giữ vững ưu thế chiếm lĩnh phần lớn thị phần ở đồng bằng sông Cửu Long;
- Sự hỗ trợ tín dụng từ các nhà cung cấp, các nguồn cung ứng (giá cạnh tranh, chất lượng đảm bảo, đúng tiến độ).

• **Khó khăn:**

- Ngoài ra, theo Luật đấu thầu hiện nay, giá bán sản phẩm vẫn là nhân tố cạnh tranh chính. Do đó, khi tham gia đấu thầu cung ứng sản phẩm bê tông đúc sẵn cho các công trình, Công ty thường gặp khó khăn khi cạnh tranh về giá với các sản phẩm có công nghệ sản xuất và chất lượng thấp hơn;
- Chi phí vận chuyển cao cũng là một thách thức khi Công ty muốn mở rộng thị trường tới các địa bàn xa nhà máy sản xuất.

➤ **Hoạt động xây dựng**

• **Thuận lợi:**

- Trong những năm gần đây, nền kinh tế Việt Nam bắt đầu có những chuyển biến tích cực. Nhu cầu đầu tư cơ sở hạ tầng thủy lợi, giao thông cả nước nói chung đồng bằng Sông Cửu Long nói riêng ngày càng phát triển. Điều này đã tạo cơ hội cho TICCO tìm kiếm được các hợp đồng có giá trị lớn khoảng từ 10 – 50 tỷ đồng, phù hợp với năng lực thực hiện của Công ty, tiết kiệm được chi phí quản lý;
- Tiến trình đô thị hóa, mức sống của người dân và yêu cầu bảo vệ môi trường ngày càng cao. Do vậy việc đầu tư xây dựng các công trình về xử lý môi trường cũng ngày càng phát triển trong thời gian vừa qua và sẽ là thị trường tiềm năng trong tương lai;
- Khách hàng phần lớn là các Ban Quản lý Dự án đại diện phần vốn của Nhà nước, có khả năng tài chính, thanh toán đúng hạn, sẵn sàng hợp tác. Các chủ đầu tư khác thường có thái độ hợp tác tốt trong việc giải quyết các vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi trong thi công;
- Việc mở rộng các dự án đầu tư của Công ty tạo thêm cơ hội thị trường;
- Khả năng tiếp cận nguồn cung dễ dàng, nhà cung cấp có nhiều hỗ trợ, ưu đãi như: trả chậm, đúng giá.

- **Khó khăn:**

- Mở cửa thị trường dẫn tới sự thâm nhập của các đối thủ mạnh, đa dạng hóa nguồn vốn đầu tư. Do đó Công ty phải nâng cao năng lực quản lý và năng lực kỹ thuật;
- Yêu cầu ứng dụng công nghệ mới đặt công ty trước thách thức phải đầu tư thiết bị và nhân lực, chi phí lớn, rủi ro cao;
- Do đặc thù của lĩnh vực xây dựng hạ tầng, chủ đầu tư đa phần là đại diện vốn Nhà nước, có quyền thương lượng cao nên khi vi phạm hợp đồng thường không thực hiện bồi thường, gây nhiều rủi ro, thiệt hại cho công ty. Mặt khác, kết quả kinh doanh còn phụ thuộc vào chính sách, cách hành xử không nhất quán của một số viên chức và cơ quan Nhà nước trong việc kiểm soát giá thành công trình;
- Những quy định hiện tại của Luật đấu thầu khiến cho các nhà thầu có xu hướng bỏ giá thấp để trúng thầu là nhân tố quan trọng đã khiến cho tỉ suất lợi nhuận gộp trên doanh thu có xu hướng giảm. Những biến động về giá cả đầu vào khiến cho việc quản trị giá thành khó khăn. Hiệu quả của lĩnh vực này phụ thuộc khá nhiều và cơ chế bù giá của chủ đầu tư nên khó lường và không ổn định.

➤ **Hoạt động đầu tư và kinh doanh bất động sản**

- **Thuận lợi:**

- Tiền Giang gia nhập vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, hệ thống giao thông phát triển, quỹ đất dành cho đô thị hóa còn khá lớn nên thị trường bất động sản sẽ có điều kiện phát triển mạnh trong tương lai. Do đó thu hút sự quan tâm của nhiều nhà đầu tư, khách hàng, mở ra cơ hội hợp tác đầu tư;
- Dịch vụ Ngân hàng phát triển, cung ứng vốn cho các dự án và các dịch vụ tài chính phát triển làm tăng cung – cầu thị trường bất động sản;
- Người Việt Nam có tập quán muốn sở hữu nhà riêng, Nhà Nước chuẩn bị bãi bỏ các điều kiện hạn chế mua nhà đối với Việt kiều do đó nhu cầu của thị trường sẽ gia tăng trong thời gian tới.

- **Khó khăn:**

- Việt Nam ngày càng hội nhập sâu vào nền kinh tế thế giới nên chịu tác động trực tiếp bởi những diễn biến suy giảm của nền kinh tế toàn cầu;
- Cơ cấu kinh tế còn mất cân đối, những cú sốc, những suy giảm nhất thời của nền kinh tế làm thị trường trầm lắng trong một số giai đoạn nhất định. Doanh thu của lĩnh vực này do đó sẽ có tính chu kỳ, không có sự tăng trưởng ổn định;
- Hệ thống pháp luật và công cụ quản lý thị trường bất động sản chưa hoàn thiện, thiếu minh bạch, công tác thương lượng đền bù giải tỏa khó khăn kéo dài, nhiều khiếu kiện;

- Chi phí đền bù tăng do chủ đất có quyền thương lượng cao. Lạm phát làm tăng chi phí đầu tư bất động sản, chi phí lãi vay tăng, hiệu quả kinh doanh bất động sản cũng không ổn định và khó dự báo;
- Sự thâm nhập thị trường của nhiều đối thủ chuyên nghiệp, mạnh về vốn từ TP. Hồ Chí Minh, từ nước ngoài, có khả năng chia sẻ thị phần của công ty.

## **9. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành:**

### **9.1. Vị thế của Công ty trong ngành:**

#### **➤ Hoạt động kinh doanh bê tông**

- Trong việc sản xuất, cung ứng và thi công bê tông tươi: Công ty có những thế mạnh về thương hiệu, chất lượng, tính năng thiết bị, số lượng thiết bị và khả năng cung ứng: chủng loại sản phẩm, khối lượng cung ứng, tiến độ và thời gian.
- Trong việc sản xuất, cung ứng và thi công bê tông đúc sẵn: Công ty có thế mạnh về chất lượng, năng lực cung cấp, năng lực kỹ thuật thi công, tiến độ thực hiện và đặc biệt là công nghệ tiên tiến. Từ những thuận lợi trên đã đem lại cho TICCO doanh thu tăng trưởng khá ổn định; máy móc thiết bị mới đầu tư nên năng lực sản xuất còn nhiều, định hướng phát triển trở thành nhà cung cấp dẫn đầu thị trường các sản phẩm bê tông đúc sẵn: công nghệ hàng đầu, chất lượng ưu việt, giá cả hợp lý và giao hàng đúng tiến độ.

#### **➤ Hoạt động xây dựng**

- TICCO có truyền thống về xây dựng thủy lợi với các công trình lớn về qui mô cũng như độ phức tạp về kỹ thuật thi công, có năng lực tài chính mạnh, có quan hệ tốt với chính quyền địa phương và các Ban Quản lý Dự án Thủy lợi. Thời gian qua TICCO đã xây dựng được thương hiệu mạnh về xây dựng thủy lợi ở ĐBSCL;
- TICCO có đội ngũ cán bộ và công nhân kỹ thuật giỏi để triển khai tốt các dự án, có năng lực tổ chức thi công xây dựng các công trình theo đúng thiết kế, đạt chất lượng và mỹ thuật;
- TICCO có năng lực mạnh về đấu thầu và thi công các công trình thủy lợi, thủy điện nhỏ.
- Lĩnh vực Xây dựng góp phần chiếm lĩnh thị phần, đem lại uy tín, tạo cơ hội cho Công ty nhận được các dự án BĐS, khu Công nghiệp,...

#### **➤ Hoạt động đầu tư và kinh doanh bất động sản**

Dựa vào năng lực về kỹ thuật thi công công trình của Công ty, TICCO có khả năng triển khai hạ tầng các dự án bất động sản với chất lượng tốt và chi phí hợp lý, tiêu biểu là dự án khu dân cư Mỹ Thạnh Hưng, đã tạo nên thương hiệu mạnh về BĐS TICCO trong địa bàn tỉnh Tiền Giang. Đồng thời, Công ty cũng tích lũy được một số kinh nghiệm trong việc hình thành và triển khai các dự án BĐS. Năng lực này được hình thành dựa trên năng lực cốt lõi



của Công ty về kỹ thuật thi công công trình đã tạo ra thành công ban đầu trong lĩnh vực BĐS. Với những thế mạnh trong các lĩnh vực hoạt động như trên, hiện nay trên địa bàn tỉnh Tiền Giang, TICCO được xếp vào một trong những đơn vị xây dựng hàng đầu.

## **9.2. Triển vọng phát triển của ngành:**

### **➤ Hoạt động kinh doanh bê tông**

Cùng với sự phát triển nhanh chóng của cơ sở hạ tầng, các khu đô thị, chung cư cao tầng, các công trình an sinh xã hội, công trình cầu giao thông,... thị trường sản phẩm bê tông cũng không ngừng phát triển và hứa hẹn sẽ còn nhiều tiềm năng trong thời gian tới. Sản phẩm bê tông có mặt trong hầu hết các công trình xây dựng, do đó sự gia tăng sản phẩm tùy thuộc vào triển vọng ngành xây dựng nói chung. Thêm vào đó, ở Việt Nam hiện nay, công nghệ sản xuất cấu kiện bê tông các loại đã ngày càng được cải tiến và chứng tỏ được sự ưu việt của mình. Nhận thấy tiềm năng rất lớn của thị trường sản phẩm bê tông, TICCO đã mạnh dạn đầu tư tập trung nghiên cứu thị trường và dự định sẽ mở rộng thị phần, đầu tư dự án xây dựng thêm một nhà máy bê tông tại Tân Phước với diện tích 20 ha. Với từng loại cấu kiện bê tông khác nhau Công ty đã thực hiện ứng dụng các loại dây chuyền sản xuất hiện đại như công nghệ chế tạo ống cống thoát nước bê tông cốt thép theo kiểu rung ép, rung bàn hoặc rung lõi; công nghệ chế tạo cọc ống ly tâm dự ứng lực và cọc vuông dự ứng lực; công nghệ sản xuất bê tông thương phẩm,...

### **➤ Hoạt động xây dựng và đầu tư và kinh doanh bất động sản**

Ngành xây dựng nói chung và kinh doanh bất động sản nói riêng là những lĩnh vực phát triển đi đôi với quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Do đó, với việc thu hút vốn FDI ngày càng tăng sẽ có ảnh hưởng tích cực đến sự tăng trưởng trong lĩnh vực xây dựng và kinh doanh BĐS thời gian tới. Sự quy hoạch nhanh và mạnh của các thành phố lớn, các khu công nghiệp đã làm cho nhu cầu về cơ sở hạ tầng, nhà ở, lĩnh vực văn phòng cho thuê, các khu trung tâm bán lẻ và xây dựng sẽ bùng phát mạnh,... Việt Nam sẽ có nhiều dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông, cơ sở hạ tầng, căn hộ chung cư cao cấp, phát triển hạ tầng cơ sở khu đô thị..., do đó thị trường xây dựng và kinh doanh BĐS có rất nhiều tiềm năng. Đặc biệt là các tỉnh, thành phố lớn, nơi dẫn đầu cả nước về tốc độ phát triển như Hà Nội, Tp. Hồ Chí Minh, Vũng Tàu, Bình Dương và khu vực ĐBSCL,...

Bên cạnh đó, theo Dự báo tăng trưởng dân số và Chiến lược đô thị hóa tới năm 2020 dân số cả nước là 103 triệu người, trong đó dân số đô thị là 46 triệu người, chiếm tỷ lệ 45% số dân cả nước, bình quân tăng 1,56 triệu người/năm. Đất xây dựng đô thị sẽ là 460.000 ha, chiếm 1,40% diện tích đất tự nhiên cả nước, bình quân 100m<sup>2</sup>/người.

Mặt khác, với Quyết định số 76/2004/QĐ – TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt định hướng phát triển nhà ở đến năm 2020, diện tích nhà bình quân đầu người phải đạt mức 15m<sup>2</sup> sàn vào năm 2010 và 20m<sup>2</sup> sàn vào năm 2020, chất lượng nhà ở trong căn hộ chung cư cao tầng để tăng nhanh quỹ nhà ở, tiết kiệm đất đai, tạo diện mạo và cuộc sống văn minh đô thị.

Tỉnh Tiền Giang hiện cũng đang xúc tiến nhiều dự án về công nghiệp và du lịch. Vào ngày 29/01/2010, tại Trung tâm Hội Nghị tỉnh Tiền Giang (TP.Mỹ Tho) đã diễn ra “Hội nghị Xúc tiến Đầu tư Tiền Giang 2010”. Đã có 116 dự án được giới thiệu và mời gọi đầu tư tại Hội nghị, với tổng số vốn lên đến 192.035 tỷ đồng trong đó lĩnh vực công nghiệp, thương mại và dịch vụ là những lĩnh vực mà Tiền Giang đặt “điểm nhấn” trong đợt xúc tiến này. Với chủ trương phát triển cơ sở hạ tầng, Tiền Giang có nhiều tiềm năng đầu tư vào nông nghiệp, công nghiệp, hạ tầng, nhà ở và du lịch. Một số công trình hạ tầng trọng điểm của Tiền Giang sẽ được khởi động, đó là dự án cầu Mỹ Lợi (vốn 1.600 tỷ đồng, nối TP.HCM – Long An – Tiền Giang, bắc qua sông Gò Công), tuyến đường liên tỉnh Cần Đước – Chợ Gạo và tập trung giải phóng mặt bằng cho dự án đường xe lửa Sài Gòn – Mỹ Thuận đoạn qua Tiền Giang,...

**9.3. *Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của công ty với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước, và xu thế chung trên thế giới:***

Với dự báo về xu thế phát triển kinh tế của Việt Nam, tỷ lệ đô thị hóa trong những năm tới, cùng với việc mở cửa và thu hút vốn đầu tư nước ngoài của Chính phủ, phạm vi hoạt động của TICCO hoàn toàn phù hợp với định hướng phát triển chung của ngành, của tỉnh Tiền Giang và khu vực ĐBSCL cũng như chủ trương công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước của Việt Nam.

Bên cạnh đó, với chiến lược phát triển kinh doanh 03 chân kiềng: sản xuất bê tông, xây dựng và bất động sản sẽ là lợi thế lớn giúp TICCO phát triển ổn định và bền vững hơn trong thời gian tới. Vì 03 lĩnh vực này đều có sự tương đồng hỗ trợ lẫn nhau. Trong quá trình kinh doanh, khi từng lĩnh vực riêng lẻ có sự thăng trầm, thì các lĩnh vực khác hỗ trợ và sẽ giữ vững được chỉ tiêu tăng trưởng và hiệu quả cho các cổ đông. Việc đa dạng hóa lĩnh vực kinh doanh dựa trên năng lực cốt lõi về kỹ thuật xây dựng đã tạo ra sự phát triển vững chắc, ít rủi ro cho Công ty.

Đồng thời, việc học tập kinh nghiệm từ những đơn vị đi trước, nắm bắt được nhu cầu của các khách hàng và của nhà đầu tư, việc triển khai sản xuất kinh doanh bê tông, xây dựng khu dân cư, khu đô thị,... theo mô hình quản thể kiến trúc hiện đại thể hiện tầm nhìn chiến lược cũng như sự phù hợp về định hướng phát triển của Công ty với xu thế phát triển chung của nền kinh tế.

Tình hình thị trường chứng khoán sau cơn sốt sẽ phát triển theo chiều hướng bền vững, tạo điều kiện, cơ sở để thị trường bất động sản phát triển phù hợp ổn định.

**10. Chính sách đối với người lao động:****10.1. Số lượng và cơ cấu người lao động trong Công ty:**

Tổng số CB-CN của Công ty tại thời điểm 30/06/2016 là 431 người, cơ cấu lao động theo trình độ được thể hiện trong bảng sau:

Tiêu chí	Số CB.CNV	Tỷ trọng
<b>I. Phân theo trình độ</b>		
Thạc sỹ	03	0,7%
Đại học	101	23,43%
Cao đẳng, Trung cấp	100	23,20%
CN kỹ thuật và trình độ khác	227	52,67%
<b>II. Phân theo HĐLĐ</b>		
HĐLĐ không xác định thời hạn	398	92,34%
HĐLĐ xác định thời hạn	33	7,66%
<b>Tổng cộng</b>	<b>431</b>	<b>100%</b>

Nguồn: THG

**10.2. Chính sách đối với người lao động:****➤ Chính sách đào tạo**

Khuyến khích người lao động tự đào tạo để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao các hoạt động của công ty bằng các chính sách động viên, khen thưởng kịp thời hoặc tạo điều kiện thuận lợi về thời gian, kinh phí, cung cấp tài liệu, trao đổi kinh nghiệm cho người lao động.

Hàng năm, công ty lên kế hoạch đào tạo nâng cao nguồn nhân lực thuộc diện qui hoạch của công ty nhằm đảm bảo chất lượng và năng lực cho đội ngũ quản lý kế thừa. Người lao động được cử tham gia các chương trình đào tạo lao động kỹ thuật cao phù hợp cho công tác chuyên môn, quản lý của công ty; người đi học được tạo điều kiện học tập nhằm đạt kết quả tốt nhất bằng các chế độ hỗ trợ học phí, lương học ngoài giờ, chi phí lưu trú, đi lại nếu học ngoài tỉnh và chế độ khen thưởng kịp thời khi hoàn tất chương trình học.

**➤ Chính sách lương, thưởng, trợ cấp**

Chính sách trả lương mà Công ty xây dựng dựa trên tiêu chí công bằng, minh bạch và phù hợp với Bộ luật Lao động và những văn bản có liên quan nhằm thực hiện mục tiêu khuyến khích người lao động không ngừng nâng cao năng suất, chất lượng và tinh thần trách nhiệm trong công việc được giao.

Công ty trả lương cho người lao động căn cứ trên kết quả và hiệu quả làm việc của cá nhân/ tập thể mang lại lợi ích cho công ty. Với chính sách trả lương nêu trên, công ty khuyến khích người lao động nâng cao năng suất, hiệu quả và tinh thần trách nhiệm trong

công việc.

Công ty xây dựng quỹ lương kế hoạch căn cứ theo lợi nhuận kế hoạch để làm cơ sở trả lương cho người lao động, cuối kỳ quyết toán, tiền lương được quyết toán dựa theo kết quả và hiệu quả của cá nhân/ tập thể làm việc trong kỳ quyết toán.

Công ty khen thưởng cho cá nhân, tập thể trên cơ sở các bộ phận đăng ký kế hoạch thi đua hàng năm, đồng thời luôn chú ý khen thưởng, động viên kịp thời các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc hoặc có sáng kiến trong công việc, hoàn thành chỉ tiêu kinh doanh, bên cạnh xem xét chế độ khen thưởng định kỳ hàng quý/ năm cho các cá nhân hoàn thành công việc được giao trong quý/năm. Các chế độ khen thưởng bao gồm: thành tích danh dự (sao Công ty, sao hệ thống TICCO.....), hiện kim, hiện vật (logo đồng, bạc, vàng...). Chính sách này có tác dụng khuyến khích người lao động, thúc đẩy năng suất làm việc, gia tăng sản xuất của người lao động.

## 11. Chính sách cổ tức:

Công ty sẽ chi trả cổ tức cho các cổ đông khi kinh doanh có lãi và đã hoàn thành các nghĩa vụ đối với Nhà nước theo qui định của pháp luật.

Cổ đông sẽ được chia cổ tức tương ứng với phần vốn góp và tùy theo đặc điểm tình hình kinh doanh theo quyết định của ĐHĐCĐ.

Tỷ lệ cổ tức sẽ được ĐHĐCĐ quyết định dựa trên cơ sở đề xuất của HĐQT, với căn cứ là kết quả hoạt động kinh doanh của năm hoạt động và phương án hoạt động kinh doanh của các năm tới.

Tỷ lệ cổ tức 2013-2015 như sau:

- 2013:15%
- 2014:13%
- 2015:20%

## 12. Tình hình tài chính:

### 12.1. Các chỉ tiêu cơ bản:

- Báo cáo về vốn điều lệ, vốn kinh doanh và tình hình sử dụng vốn điều lệ, vốn kinh doanh
- Đơn vị tính: đồng*

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	30/06/2016
Vốn điều lệ	100.000.000.000	100.000.000.000	100.000.000.000
Thặng dư vốn cổ phần	10.700.000.000	10.700.000.000	10.700.000.000
Cổ phiếu quỹ	-	-	-
Quỹ đầu tư phát triển	29.068.093.760	30.760.760.484	36.355.278.439
Lợi nhuận chưa phân phối	18.229.061.266	58.254.215.923	59.341.165.796
Nguồn kinh phí và quỹ khác	-	-	-

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>31/12/2014</b>	<b>31/12/2015</b>	<b>30/06/2016</b>
Lợi ích cổ đông không kiểm soát	5.102.173.260	5.190.798.049	4.864.313.187
Nợ phải trả	242.605.327.193	397.304.496.546	450.929.416.683
<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>405.704.655.479</b>	<b>602.210.271.002</b>	<b>662.190.174.105</b>

*Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2014, 2015 và BCTC hợp nhất soát xét 6 tháng đầu năm 2016*

Từ năm 2013 đến nay, Công ty không thực hiện tăng vốn điều lệ. Vốn điều lệ hiện tại của Công ty là 100.000.000.000 đồng. Tổng nguồn vốn hiện tại của Công ty là 641.457.389.414 đồng, toàn bộ nguồn vốn này được Công ty dùng để tài trợ cho các nhu cầu vốn lưu động và đầu tư mua sắm tài sản cố định phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Trích khấu hao tài sản cố định:

Công ty áp dụng trích khấu hao tài sản cố định theo phương pháp khấu hao đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định như sau:

- Nhà cửa, vật kiến trúc :	4 – 30 năm
- Máy móc và thiết bị:	2 – 20 năm
- Phương tiện vận tải, truyền dẫn:	3 – 15 năm
- Thiết bị văn phòng:	3 – 10 năm
- Tài sản khác:	5 – 10 năm

- Mức lương bình quân:

Mức lương bình quân hàng tháng của người lao động trong Công ty năm 2015 là 7.080.000 đồng/người/tháng, năm 2014 đạt 7.100.000 đồng/người/tháng. Đây là mức thu nhập khá cạnh tranh so với các doanh nghiệp khác trong ngành và so với các doanh nghiệp khác trên địa bàn của Công ty. Điều này cho thấy chính sách đãi ngộ đối với người lao động và hiệu quả sử dụng lao động của Công ty là tốt.

- Thanh toán các khoản nợ đến hạn:

Công ty thực hiện tốt các khoản nợ đến hạn. Căn cứ vào các báo cáo kiểm toán hợp nhất năm 2014, 2015 Công ty đã thanh toán đúng hạn và đầy đủ các khoản nợ.

- Trích lập các quỹ:

Công ty thực hiện trích lập các quỹ theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của THG và các văn bản pháp luật hiện hành.

Số dư các quỹ như sau:

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>31/12/2014</b>	<b>31/12/2015</b>	<b>30/06/2016</b>
Quỹ đầu tư phát triển	29.068.093.760	30.760.760.484	36.355.278.439

*Đơn vị tính: đồng*

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	30/06/2016
Quỹ khen thưởng phúc lợi	1.518.419.935	748.477.015	6.417.183.606

*Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2014, 2015 và BCTC hợp nhất soát xét 6 tháng đầu năm 2016*

- Các khoản phải nộp theo luật định:

Tính đến thời điểm 30/06/2016, Công ty thực hiện nghiêm túc việc nộp các khoản thuế giá trị gia tăng - VAT, thuế thu nhập doanh nghiệp và các loại thuế khác theo quy định của Nhà nước.

- Tổng dư nợ vay:

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	30/06/2016
<b>Vay và nợ ngắn hạn</b>	<b>70.334.005.314</b>	<b>179.580.763.853</b>	<b>82.982.065.360</b>
Vay ngắn hạn	69.649.805.314	168.297.521.853	71.016.852.027
<i>Vay ngắn hạn Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Tiền Giang</i>	<i>69.649.805.314</i>	<i>67.808.297.653</i>	<i>61.469.110.027</i>
<i>Vay ngắn hạn cá nhân</i>	-	<i>100.489.242.200</i>	<i>9.547.742.000</i>
Vay dài hạn đến hạn trả	684.200.000	11.283.242.000	11.965.213.333
<i>Vay dài hạn Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Tiền Giang đến hạn trả</i>	<i>351.200.000</i>	<i>2.180.000.000</i>	<i>1.900.000.000</i>
<i>Vay dài hạn Ngân hàng Phát triển nhà Đồng bằng Sông Cửu Long – Chi nhánh Tiền Giang đến hạn trả</i>	<i>333.000.000</i>	-	-
<i>Vay dài hạn Ngân hàng TMCP An Bình – Chi nhánh Tiền Giang đến hạn trả</i>	-	<i>9.103.242.000</i>	<i>7.856.880.000</i>
<i>Quỹ đầu tư phát triển tỉnh Tiền Giang</i>	-	-	<i>2.208.333.333</i>
<b>Vay dài hạn</b>	<b>5.761.000.000</b>	<b>31.784.593.000</b>	<b>70.743.437.166</b>
Vay dài hạn Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Tiền Giang	-	6.067.000.000	21.246.764.499
Vay dài hạn Ngân hàng Phát triển nhà Đồng bằng Sông Cửu Long – Chi nhánh Tiền Giang	2.334.000.000	-	-
Vay dài hạn Ngân hàng TMCP An Bình – Chi nhánh Tiền Giang đến hạn trả	-	25.717.593.000	25.205.006.000
Vay dài hạn bà Trương Huỳnh Ngọc Anh	2.740.000.000	-	-
Vay dài hạn Quỹ Đầu tư Phát triển tỉnh Tiền Giang	-	-	24.291.666.667

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	30/06/2016
<b>Tổng cộng</b>	<b>76.095.005.314</b>	<b>211.365.356.853</b>	<b>153.725.502.526</b>

- Tình hình công nợ hiện nay:
- Các khoản phải thu:

*Đơn vị tính: đồng*

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	30/06/2016
<b>Phải thu ngắn hạn</b>	<b>118.249.957.736</b>	<b>168.676.568.705</b>	<b>144.987.042.353</b>
Phải thu của khách hàng	118.273.443.119	161.455.027.796	131.616.874.951
Trả trước cho người bán	3.335.980.604	7.341.005.630	18.560.064.661
Phải thu về cho vay	177.000.000	0	0
Các khoản phải thu khác	12.984.777.394	20.344.248.135	16.201.686.340
Dự phòng các khoản phải thu khó đòi	-16.562.243.381	-20.436.712.856	-21.391.583.599
Tài sản thiếu chờ xử lý	41.000.000	0	0
<b>Phải thu dài hạn</b>	<b>688.019.388</b>	<b>69.000.000</b>	<b>69.000.000</b>
<b>Tổng cộng</b>	<b>118.937.977.124</b>	<b>168.745.568.705</b>	<b>145.056.042.353</b>

*Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2014, 2015 và BCTC hợp nhất soát xét 6 tháng đầu năm 2016*

- Các khoản phải trả

*Đơn vị tính: đồng*

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	30/06/2016
<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>236.844.327.193</b>	<b>365.519.903.546</b>	<b>380.185.979.517</b>
Phải trả người bán ngắn hạn	60.412.552.654	88.882.540.162	88.751.557.033
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	49.176.035.911	37.402.514.766	70.771.595.284
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	9.208.030.141	9.254.545.301	5.638.531.015
Phải trả người lao động	7.881.799.953	9.455.012.217	7.710.188.990
Chi phí phải trả ngắn hạn	30.529.532.178	31.351.790.264	54.057.379.059
Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	-	1.419.090.909	47.058.634.801
Phải trả ngắn hạn khác	4.919.493.810	4.301.444.135	13.469.359.682
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	70.334.005.314	179.580.763.853	82.982.065.360
Dự phòng phải trả ngắn hạn	2.864.457.297	3.123.724.924	3.329.484.687
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	1.518.419.935	748.477.015	6.417.183.606
<b>Nợ dài hạn</b>	<b>5.761.000.000</b>	<b>31.784.593.000</b>	<b>70.743.437.166</b>
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	5.761.000.000	31.784.593.000	70.743.437.166
<b>Tổng cộng</b>	<b>242.605.327.193</b>	<b>397.304.496.546</b>	<b>450.929.416.683</b>

*Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2014, 2015 và BCTC hợp nhất soát xét 6 tháng đầu năm 2016*

### 12.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
- Hệ số thanh toán ngắn hạn	1,249	1,234
- Hệ số thanh toán nhanh	0,979	0,713
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
- Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,598	0,660
- Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1,536	1,989
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
- Vòng quay hàng tồn kho	5,768	4,320
- Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,294	1,162
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (ROS)	3,22%	8,00%
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	10,71%	28,01%
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	4,17%	9,29%
- Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	2,48%	8,85%
5. Chỉ tiêu liên quan đến cổ phần		
- Thu nhập trên cổ phần (EPS) (đồng/cổ phiếu) (*)	1.572	4.979
- Giá trị sổ sách (đồng/cổ phiếu)	15.800	19.971

(\*) xem phần VI.9a Báo cáo tài chính kiểm toán hợp nhất năm 2015

### 13. Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng

TT	Họ và tên	Chức vụ
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>	
1	Lê Văn Điệp	Chủ tịch HĐQT
2	Trần Hoàng Huân	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
3	Lê Vinh Hiển	Thành viên HĐQT
4	Nguyễn Thị Hương	Thành viên HĐQT
<b>II</b>	<b>Ban kiểm soát</b>	
1	Trương Bích Huyền	Trưởng BKS
2	Nguyễn Hà Trường Hải	Thành viên BKS
3	Vũ Duy Hưng	Thành viên BKS
<b>III</b>	<b>Ban Tổng giám đốc</b>	



TT	Họ và tên	Chức vụ
1	Trần Hoàng Huân	Tổng Giám đốc kiêm ủy viên HĐQT
2	Nguyễn Hữu Hiệp	Phó Tổng Giám đốc
3	Nguyễn Thanh Nghĩa	Phó Tổng Giám đốc
4	Vũ Huy Giáp	Phó Tổng Giám đốc
<b>IV</b>	<b>Kế toán trưởng</b>	
1	Lê Mỹ Phượng	Kế toán trưởng

**13.1. Danh sách thành viên Hội đồng quản trị:**

*a. Chủ tịch HĐQT:*

**Ông Lê Văn Điệp:** Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang.

- Họ và tên : Lê Văn Điệp
- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 20/06/1958
- Nơi sinh : Đăng Hưng Phước, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang
- Quê quán : Chợ Gạo, Tiền Giang
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Số CMND : 310812378
- Cấp ngày : 22/09/2004
- Nơi cấp : CA Tiền Giang
- Địa chỉ thường trú : 48 Ô1, Khu 1, Thị trấn Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang
- Số ĐT liên lạc ở cơ quan : 073 3872878
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Thủy lợi
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
1977 - 1982	Cán bộ kỹ thuật, Đội trưởng đội xây dựng Công ty Xây dựng Thủy lợi Tiền Giang
1983 - 1990	Đội trưởng Công ty Xây dựng Thủy lợi Tiền Giang
1991 - 1993	Trưởng phòng kế hoạch kỹ thuật Công ty Xây dựng Thủy lợi Tiền Giang
1994 - 2002	Phó Giám đốc Công ty Xây dựng Thủy lợi Tiền Giang
2003 - 2012	Phó Tổng Giám đốc, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang
2012 - 2014	Nghỉ
2015 đến nay	Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng

	Tiền Giang
--	------------

- Chức vụ hiện nay tại Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang: Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: không
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay: 292.790 cổ phần, chiếm 2,93 % vốn điều lệ.
  - + Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
  - + Cá nhân sở hữu: 292.790 cổ phần, chiếm 2,93 % vốn điều lệ.
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các công ty khác:
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: 0 cổ phần.
- Các khoản nợ đối với Công ty : không có
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành : không có
- Hành vi vi phạm pháp luật : không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : không có

*b. Thành viên HĐQT:*

**Ông Trần Hoàng Huân:** Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang.

- Họ và tên : Trần Hoàng Huân
- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 18/08/1969
- Nơi sinh : Xã Thạnh Nhựt, Huyện Gò Công Tây, Tỉnh Tiền Giang
- Quê quán : Xã Thạnh Nhựt, Huyện Gò Công Tây, Tỉnh Tiền Giang
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Số CMND : 311527409
- Cấp ngày : 30/08/2008
- Nơi cấp : CA Tiền Giang
- Địa chỉ thường trú : 93K1, Nguyễn Tri Phương, Phường 7, Mỹ Tho, Tiền Giang
- Số ĐT liên lạc ở cơ quan : 073 3872878
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Thủy nông
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
1991- 2001	Cán bộ chuyên môn của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang
2001 - 2006	Giám đốc Công ty TNHH MTV Bê tông TICCO
2007 - 2011	Thành viên HĐQT – Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ Phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang, Giám đốc Công ty TNHH MTV Bê tông TICCO

2012 đến nay	Thành viên HĐQT – Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang
--------------	-------------------------------------------------------------------------------

- Chức vụ hiện nay tại Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang: Thành viên HĐQT – Tổng Giám đốc Công ty.
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: không
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay: 223.262 cổ phần, chiếm 2,23 % vốn điều lệ.
  - + Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
  - + Cá nhân sở hữu: 223.262 cổ phần, chiếm 2,23 % vốn điều lệ.
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các công ty khác:
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: 0 cổ phần.
- Các khoản nợ đối với Công ty : không có
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành : không có
- Hành vi vi phạm pháp luật : không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : không có

*c. Thành viên HĐQT:*

**Ông Lê Vinh Hiền:** Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang.

- Họ và tên : Lê Vinh Hiền
- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 22/01/1962
- Nơi sinh : Mỹ Tho, Tiền Giang
- Quê quán : Mỹ Tho, Tiền Giang
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Số CMND : 310072983
- Cấp ngày : 14/09/2000
- Nơi cấp : CA Tiền Giang
- Địa chỉ thường trú : 304 Đinh Bộ Lĩnh, Phường 2, Mỹ Tho, Tiền Giang
- Số ĐT liên lạc ở cơ quan : 073 3872878
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
1982 - 1992	Kế toán - Công ty Xây dựng Thủy lợi Tiền Giang
1992 - 2004	Kế toán trưởng - Công ty Xây dựng Thủy lợi Tiền Giang
2004 - 2008	Kế toán trưởng, thành viên HĐQT - Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây

	dụng Tiền Giang
2008 - 2012	Thành viên HĐQT – Công ty Cổ Phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang
2012 - 2014	Nghỉ
2014 - 2015	Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang (do Ông Lê Phú Cự - Thành viên HĐQT công ty ủy quyền)
2015 đến nay	Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang

- Chức vụ hiện nay tại Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang: Thành viên HĐQT
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: không
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay: 168.975 cổ phần, chiếm 1,69 % vốn điều lệ.  
+ Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ  
+ Cá nhân sở hữu: 168.975 cổ phần, chiếm 1,69 % vốn điều lệ.
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các công ty khác:
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: 0 cổ phần.
- Các khoản nợ đối với Công ty : không có
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành : không có
- Hành vi vi phạm pháp luật : không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : không có

*d. Thành viên HĐQT:*

Bà **Nguyễn Thị Hương**: Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang.

- Họ và tên : Nguyễn Thị Hương
- Giới tính : Nữ
- Ngày sinh : 05/05/1958
- Nơi sinh : Thị Trấn Tân Hiệp, Châu Thành, Tiền Giang.
- Quê quán : Thị Trấn Tân Hiệp, Châu Thành, Tiền Giang.
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Số CMND : 312029717
- Cấp ngày : 27/10/2004
- Nơi cấp : CA Tiền Giang
- Địa chỉ thường trú : 48/1 ấp Cá, TT Tân Hiệp, Châu Thành, Tiền Giang
- Số ĐT liên lạc ở cơ quan : 073 3872878
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Đại học Sư phạm
- Quá trình công tác:

<b>Thời gian</b>	<b>Chức danh, đơn vị công tác</b>
------------------	-----------------------------------

1982- 2013	Giáo viên tại Trường THPT Tân Hiệp, Châu Thành, Tiền Giang
2015 đến nay	Thành viên HĐQT - Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang

- Chức vụ hiện nay tại Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang: Thành viên Hội đồng quản trị.
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: không
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay: 657.150 cổ phần, chiếm 6,57 % vốn điều lệ.  
+ Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ  
+ Cá nhân sở hữu: 657.150 cổ phần, chiếm 6,57 % vốn điều lệ.
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các công ty khác:
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: 250.000 cổ phần.

STT	Quan hệ	Họ và tên	CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Số CP sở hữu
1	Chồng	Đoàn Thành Đạt	311426673	21/08/2000	CA Tiền Giang	250.000

- Các khoản nợ đối với Công ty : không có
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành : không có
- Hành vi vi phạm pháp luật : không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : không có

**13.2. Danh sách thành viên Ban kiểm soát:**

*a. Trưởng Ban kiểm soát:*

**Ông Trương Bích Huyền:** Trưởng Ban kiểm soát Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang.

- Họ và tên : Trương Bích Huyền
- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 08/01/1957
- Nơi sinh : Phường 1, TP Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.
- Quê quán : TP Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Số CMND : 310013727
- Cấp ngày : 13/10/2005
- Nơi cấp : CA Tiền Giang
- Địa chỉ thường trú : 158/9 đường Nguyễn Huệ, Phường 7, Mỹ Tho, Tiền Giang
- Số ĐT liên lạc ở cơ quan : 073 3872878
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế - Chuyên ngành tài chính – Kế toán các ngành sản xuất

- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
1978	Kế toán tổng hợp Sở thủy lợi Tiền Giang
1979 - 1982	Kế toán trưởng Ban kiến thiết Sở thủy lợi Tiền Giang
1983 – 1993	Kế toán tại Công ty Xây dựng Thủy lợi Tiền Giang
1993 - 1996	Kế toán trưởng Ban Quản lý dự án Sở thủy lợi Tiền Giang
1997 - 2013	Kế toán trưởng Xí nghiệp Xáng cạp/ Kế toán thanh toán – công nợ/ Kế toán Ban phát triển hạ tầng Khu công nghiệp Mỹ Tho/ Kế toán quản trị công nợ - Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang
2013 - 2014	Trưởng Ban kiểm soát nội bộ - Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang
2015 đến nay	Trưởng Ban kiểm soát, Chuyên viên Ban kiểm soát nội bộ - Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang

- Chức vụ hiện nay tại Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang: Trưởng Ban kiểm soát, Chuyên viên Ban kiểm soát nội bộ
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: không
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay: 114.305 cổ phần, chiếm 1,14 % vốn điều lệ.
  - + Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
  - + Cá nhân sở hữu: 114.305 cổ phần, chiếm 1,14 % vốn điều lệ.
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các công ty khác:
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: 10.002 cổ phần.

STT	Quan hệ	Họ và tên	CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Số CP sở hữu
1	Con	Trương Nhật Tân	311758521	12/05/2010	CA Tiền Giang	10.002

- Các khoản nợ đối với Công ty : không có
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành : không có
- Hành vi vi phạm pháp luật : không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : không có

*b. Thành viên Ban kiểm soát:*

**Ông Nguyễn Hà Trường Hải:** Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang.

- Họ và tên : Nguyễn Hà Trường Hải
- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 25/06/1981
- Nơi sinh : Mỹ Tho - Tiền Giang
- Quê quán : Gò Công - Tiền Giang
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh

- Số CMND : 025008680
- Cấp ngày : 19/07/2008
- Nơi cấp : CA TP HCM
- Địa chỉ thường trú : 237/11, Tôn Thất Thuyết, Phường 3, Quận 4, TP HCM
- Số ĐT liên lạc ở cơ quan : 073 3872878
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Luật sư, Tài chính – Kế toán
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
2007 - 2011	Luật sư – Công ty Luật IndochineCounsel
2011 - 2012	CEO – Công ty TNHH Dịch vụ Đòi nợ Song Bảo
2012 – 11/2015	CEO – Công ty TNHH Dịch vụ Đòi nợ Song Bảo Trưởng Ban kiểm soát – Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang
12/2015 đến nay	CEO – Công ty TNHH Dịch vụ Đòi nợ Song Bảo Thành viên Ban kiểm soát – Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang

- Chức vụ hiện nay tại Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang: Thành viên Ban kiểm soát - Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang.
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: CEO – Công ty TNHH Dịch vụ Đòi nợ Song Bảo
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ.
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các công ty khác:
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: 0 cổ phần.
- Các khoản nợ đối với Công ty : không có
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành : không có
- Hành vi vi phạm pháp luật : không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : không có

*c. Thành viên Ban kiểm soát:*

**Ông Vũ Duy Hưng:** Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang.

- Họ và tên : Vũ Duy Hưng
- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 23/08/1962
- Nơi sinh : Yên Phúc, Ý Yên, Nam Định
- Quê quán : Yên Phúc, Ý Yên, Nam Định.
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh

- Số CMND : 310575019
- Cấp ngày : 11/06/2008
- Nơi cấp : CA Tiền Giang
- Địa chỉ thường trú : 1/5 Thái Sanh Hạnh, Khu Phố 7, Phường 8, Mỹ Tho, Tiền Giang
- Số ĐT liên lạc ở cơ quan : 073 3877876
- Trình độ văn hóa : 10/10
- Trình độ chuyên môn : Đại học Cần Thơ – Ngành Cơ khí Nông nghiệp
- Quá trình công tác:

<b>Thời gian</b>	<b>Chức danh, đơn vị công tác</b>
1979 - 1980	Nhân viên thống kê Phòng Kế hoạch Sở Thủy lợi Tiền Giang
1980 - 1984	Sinh viên Khoa Cơ khí NN trường Đại học Cần Thơ
1985 – 1986	Nhân viên kế hoạch Phòng kế hoạch – Công ty Xây dựng Thủy lợi Tiền Giang
1988	Trưởng phòng Quản lý xe máy Công ty Xây dựng Thủy lợi Tiền Giang
1989	Đội trưởng vận tải Công ty Xây dựng Thủy lợi Tiền Giang
1990 - 1991	Sửa chữa xe máy Đội Xăng cạp Công ty Xây dựng Thủy lợi Tiền Giang
1991 - 1996	Sửa chữa xe máy Đội Xây lắp Công ty Xây dựng Thủy lợi Tiền Giang
1996 - 2003	Phó Giám đốc Xí nghiệp Cơ khí Sửa chữa Công ty Xây dựng Thủy lợi Tiền Giang
2003 - 2007	Phó Giám đốc Xí nghiệp Cơ khí Sửa chữa Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang
2008 - 2010	Giám đốc Xí nghiệp Cơ khí Sửa chữa Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang
2010 đến nay	Thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc Xí nghiệp Cơ khí Sửa chữa - Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang.

- Chức vụ hiện nay tại Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang: Thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc Xí nghiệp Cơ khí Sửa chữa - Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang.
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: không
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay: 36.900 cổ phần, chiếm 0,37 % vốn điều lệ.
  - + Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
  - + Cá nhân sở hữu: 36.900 cổ phần, chiếm 0,37 % vốn điều lệ.
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các công ty khác:
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: 0 cổ phần.
- Các khoản nợ đối với Công ty : không có
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành : không có
- Hành vi vi phạm pháp luật : không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : không có



**13.3. Danh sách thành viên Ban Tổng Giám đốc:**

**a. Tổng Giám đốc**

**Ông Trần Hoàng Huân:** Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang.

Thông tin chi tiết vui lòng xem tại mục 13.1.b –Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang

**b. Phó Tổng Giám đốc**

**Ông Nguyễn Hữu Hiệp:** Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang.

- Họ và tên : Nguyễn Hữu Hiệp
- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 09/9/1971
- Nơi sinh : Tiền Giang
- Quê quán : Tiền Giang
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Số CMND : 310831825
- Cấp ngày : 29/04/2011
- Nơi cấp : CA Tiền Giang
- Địa chỉ thường trú : D25, đường 3, Mỹ Thạnh Hưng, Phường 6, TP Mỹ Tho, Tiền Giang
- Số ĐT liên lạc ở cơ quan : 073 3888567
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Thạc sĩ công trình thủy.
- Quá trình công tác:

STT	Thời gian	Chức vụ - Nơi công tác
1	5/1994 – 4/1996	Nhân viên kỹ thuật phòng xây dựng cơ bản sở Thủy lợi Tiền Giang
2	5/1996 – 2/1998	Nhân viên kỹ thuật – kế toán phòng Kinh tế Kế hoạch - Công ty Xây dựng Thủy lợi Tiền Giang.
3	01/1999 – 12/2002	Trưởng phòng kế hoạch tổng hợp xí nghiệp xây lắp 1- Công ty Xây dựng Thủy lợi Tiền Giang
4	01/2003 – 06/2005	Chuyên viên phòng kế hoạch kỹ thuật - Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang
5	07/2005 – 07/2006	Quyền giám đốc Trung Tâm đầu tư và Kinh doanh địa ốc - Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang
6	08/2006 – 01/2009	Giám đốc Trung Tâm đầu tư và Kinh doanh địa ốc - Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang

STT	Thời gian	Chức vụ - Nơi công tác
7	02/2009 – 06/2009	Trưởng phòng kinh doanh tiếp thị - Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang
8	07/2009 – 02/2014	Trưởng phòng Đầu tư - Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang
9	02/2014 - nay	Phó Tổng Giám Đốc Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang

- Chức vụ hiện nay tại Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang: Phó Tổng Giám Đốc
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: không
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay: 171.614 cổ phần, chiếm 1,72 % % vốn điều lệ.
  - + Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
  - + Cá nhân sở hữu: 171.614 cổ phần, chiếm 1,72 % vốn điều lệ.
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các công ty khác:
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: 0 cổ phần.
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

*c. Phó Tổng Giám đốc*

**Ông Nguyễn Thanh Nghĩa:** Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang.

- Họ và tên : Nguyễn Thanh Nghĩa
- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 20/7/1976
- Nơi sinh : Lương Hòa Lạc, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang
- Quê quán : Ấp Lương Phú B, xã Lương Hòa Lạc, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Số CMND : 312460175
- Cấp ngày : 28/08/2015
- Nơi cấp : CA Tiền Giang
- Địa chỉ thường trú : Ấp Lương Phú B, xã Lương Hòa Lạc, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang
- Số ĐT liên lạc ở cơ quan : 073 3956296
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Thạc sĩ Kinh tế học
- Quá trình công tác:

<b>Thời gian</b>	<b>Chức danh, đơn vị công tác</b>
Từ 1/7/1998 – T12/2000	CNV – XN XL 2, Công ty Xây dựng Thủy lợi Tiền Giang
Từ 1/1/2001 – T5/2007	CNV – XNBT, Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang
Từ T6/2007 – T6/2011	Phó giám đốc Cty TNHH MTV Bê tông TICCO
Từ 7/7/2011 – T7/2014	Giám đốc Cty TNHH MTV Bê tông TICCO
Từ 1/8/2014 – hiện tại	Phó TGĐ Công ty Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang, kiêm Giám đốc Cty TNHH MTV Bê tông TICCO

- Chức vụ hiện nay tại Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang: Phó Tổng Giám đốc
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: không
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay: 384.417 cổ phần, chiếm 3,84 % vốn điều lệ.
  - + Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
  - + Cá nhân sở hữu: 384.417 cổ phần, chiếm 3,84 % vốn điều lệ.
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các công ty khác:
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: 36.920 cổ phần.

STT	Quan hệ	Họ và tên	CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Số CP sở hữu
1	Vợ	Huỳnh Thị Ngọc Bích	311747430	22/06/2015	CA Tiền Giang	36.920

- Các khoản nợ đối với Công ty: không
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: không
- Hành vi vi phạm pháp luật: không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: không

*d. Phó Tổng Giám đốc*

**Ông Vũ Huy Giáp:** Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang.

- Họ và tên : Vũ Huy Giáp
- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 08/9/1977
- Nơi sinh : xã Bình Đức, huyện Châu Thành, Tiền Giang
- Quê quán : xã Trắc Vãn, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Số CMND : 312093701
- Cấp ngày : 01/03/2006
- Nơi cấp : CA Tiền Giang
- Địa chỉ thường trú : tổ 36, Ấp Tân Thuận B, xã Bình Đức, huyện Châu Thành, Tiền Giang
- Địa chỉ chỗ ở hiện nay : D27, đường số 3, khu phố Mỹ Thạnh Hưng, phường 6, tp Mỹ Tho, Tiền Giang

- Số ĐT liên lạc ở cơ quan : 073 3872878
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
Từ 5/5/2001	Nhân viên kỹ thuật, Công ty Xây dựng thủy lợi Tiền Giang
Từ 1/1/2003	Phụ trách kế hoạch Xí Nghiệp Bê tông, Công ty Xây dựng thủy lợi Tiền Giang
Từ 12/9/2005	Phó giám đốc Xí Nghiệp Bê tông, Công ty Cổ phần đầu tư và xây dựng Tiền Giang
Từ 10/5/2007	Phó giám đốc phụ trách sản xuất, công ty TNHH Bê tông TICCO - Công ty Cổ phần đầu tư và xây dựng Tiền Giang
Từ 1/7/2009	Phó giám đốc công ty phụ trách kinh doanh – tiếp thị, công ty TNHH MTV Bê tông TICCO - Công ty Cổ phần đầu tư và xây dựng Tiền Giang
Từ 6/4/2013 đến 31/8/2014	Giám đốc công ty TNHH MTV Xây dựng TICCO - Công ty Cổ phần đầu tư và xây dựng Tiền Giang
Từ 1/2/2014	Phó Tổng giám đốc, Công ty Cổ phần đầu tư và xây dựng Tiền Giang
Từ 1/9/2014	Chủ tịch công ty TNHH MTV Bê tông TICCO - Công ty Cổ phần đầu tư và xây dựng Tiền Giang
Từ 12/9/2014	Thành viên HĐQT, Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng TICCO An Giang

- Chức vụ hiện nay tại Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang: Phó Tổng Giám đốc
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Chủ tịch công ty TNHH MTV Bê tông TICCO; Thành viên HĐQT, Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng TICCO An Giang
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay: 200.125 cổ phần, chiếm 2 % vốn điều lệ.
  - + Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
  - + Cá nhân sở hữu: 200.125 cổ phần, chiếm 2 % vốn điều lệ.
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các công ty khác:
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: 187 cổ phần.

STT	Quan hệ	Họ và tên	CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Số CP sở hữu
1	Vợ	Phạm Thị Tuyết Dung	311803245	18/7/2009	CA Tiền Giang	187

- Các khoản nợ đối với Công ty: không
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: không

- Hành vi vi phạm pháp luật: không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: không

**13.4. Kế toán trưởng:**

Bà **Lê Mỹ Phượng**: Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang.

- Họ và tên : **Lê Mỹ Phượng**
- Giới tính : Nữ
- Ngày sinh : 24/06/1981
- Nơi sinh : Tân Mỹ Chánh, Mỹ Tho, Tiền Giang
- Quê quán : Bình An, Song Bình, Chợ Gạo, Tiền Giang
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Số CMND : 311637909
- Cấp ngày : 23/5/2012
- Nơi cấp : CA Tiền Giang
- Địa chỉ thường trú : Bình An, Song Bình, Chợ Gạo, Tiền Giang
- Số ĐT liên lạc ở cơ quan : 073.3872878
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:

<b>Thời gian</b>	<b>Chức danh, đơn vị công tác</b>
Năm 2004	Thu ngân – Trường CNKT giao thông Tiền Giang
Năm 2005	Kế toán – Công ty TNHH ĐT- XD Kiên Phát
Năm 2006-2008	Kế toán – Công ty TNHH LELONG Việt Nam
Năm 2009-2014	Kế toán – Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang
2014 đến nay	Kế toán trưởng – Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang

- Chức vụ hiện nay tại Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang: Kế toán trưởng
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Không
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay: 875 cổ phần, chiếm 0,00875% vốn điều lệ.
  - + Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ
  - + Cá nhân sở hữu: 875 cổ phần, chiếm 0,00875% vốn điều lệ.
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các công ty khác: Không
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: 0 cổ phần.
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không

#### 14. Tài sản:

Giá trị tài sản cố định theo báo cáo tài chính tại thời điểm 30/06/2016 :

*Đơn vị tính: đồng*

Khoản mục	Nguyên giá	Hao mòn	Giá trị
		Lũy kế	Còn lại
<b>Tài sản vô hình</b>	<b>2.821.818.560</b>	<b>618.324.038</b>	<b>2.203.494.522</b>
Phần mềm kế toán	2.471.554.760	472.380.788	1.999.173.972
Quyền sử dụng đất	350.263.800	145.943.250	204.320.550
<b>Tài sản hữu hình</b>	<b>276.713.699.059</b>	<b>171.319.986.163</b>	<b>105.393.712.896</b>
Nhà cửa kiến trúc	40.138.361.549	13.351.210.106	26.787.151.443
Máy móc thiết bị	161.510.374.650	123.251.056.180	38.259.318.470
Phương tiện vận tải	72.078.000.302	33.157.560.764	38.920.439.538
Thiết bị quản lý	1.446.601.587	1.106.798.168	339.803.419
Tài sản cố định khác	1.540.360.971	453.360.945	1.087.000.026
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>279.535.517.619</b>	<b>174.141.804.723</b>	<b>108.215.531.456</b>

*Nguồn: Báo cáo tài chính soát xét 6 tháng đầu năm 2016*

#### 15. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2016:

##### 15.1. Các chỉ tiêu kế hoạch thực hiện:

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 tổ chức ngày 15/04/2016 đã nhất trí thông qua kế hoạch kinh doanh của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang như sau:

*Đơn vị tính: triệu đồng*

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm	Thực hiện năm	% tăng/giảm so
	2016	2015	với năm 2015
Vốn điều lệ	120.000	100.000	20.00%
Doanh thu thuần	853.981	699.471	22.09%
Lợi nhuận sau thuế (LNST)	62.963	55.945	12.54%
Tỷ lệ LNST/Vốn điều lệ	52.47%	55.95%	-6.21%
Tỷ lệ LNST/Doanh thu	7.37%	8.00%	-7.82%
Tỷ lệ cổ tức	25%	20%	25.00%

*Nguồn: THG*

##### 15.2. Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức:

###### ➤ Lĩnh vực xây dựng

- Duy trì tốt năng lực thi công truyền thống, tiếp tục mở rộng thi công sang các công trình giao thông, công trình hạ tầng khu dân cư, khu công nghiệp...phần đầu hoàn thành tốt kế hoạch doanh thu và lợi nhuận đã đặt ra. Để thực hiện được điều đó, trong lĩnh vực này cần phải:

- Duy trì mối quan hệ tốt đã có với các Chủ đầu tư. Tăng cường công tác tìm kiếm thông tin, quan hệ tìm việc.
- Tổ chức lại công tác thi công theo hướng giao khoán cho đội thi công. Chấn chỉnh lại công tác quản lý, tổ chức thi công các công trường, đảm bảo tiến độ, chất lượng công trình.
- Quản lý chặt chẽ tiến độ thi công và giá vốn công trình.
- Quản trị chi phí ngay từ khâu sản xuất tại nhà xưởng và ở công trường;
- Tăng cường công tác giám sát, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thi công để hoàn thành các công trình đúng theo kế hoạch đề ra.
- Tập trung hoàn thành các thủ tục về nghiệm thu thanh toán để đủ điều kiện thanh toán theo yêu cầu của chủ đầu tư.
- Cung cấp vật liệu cho các công trình do Hệ thống TICCO thi công hoặc liên doanh, liên kết.
- Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra nội qui lao động, an toàn vệ sinh lao động, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ.
- Xây dựng môi trường và văn hóa làm việc, tạo điều kiện cho người lao động phát huy năng lực
- Sử dụng có hiệu quả các máy móc thiết bị hiện có. Sàng lọc, thanh lý các thiết bị không còn sử dụng hiệu quả và đầu tư phục vụ sản xuất theo kế hoạch.

➤ **Lĩnh vực Bê tông:**

- Tiếp tục giữ vững thị phần và vị thế dẫn đầu ở thị trường truyền thống lĩnh vực bê tông tươi và các sản phẩm bê tông đúc sẵn.
- Đảm bảo tiến độ xây dựng nhà máy bê tông Tân Phước để đáp ứng nhu cầu thị trường

➤ **Lĩnh vực Đầu tư kinh doanh BĐS**

- Triển khai và thực hiện nhanh các Dự án trong giai đoạn đầu tư xây dựng;
- Tích cực tìm kiếm các dự án mới có tính khả thi cao để bổ sung vào danh mục dự án đầu tư.

**16. Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức:**

Với tư cách là tổ chức tư vấn chuyên nghiệp, Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt đã tiến hành thu thập thông tin, nghiên cứu phân tích và đưa ra những đánh giá và dự báo về hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang.

Nếu không có những biến động bất thường và bất khả kháng tác động đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp thì kế hoạch lợi nhuận mà Công ty đưa ra là có tính khả thi.

Chúng tôi cũng xin lưu ý rằng các ý kiến nhận xét nêu trên được đưa ra dưới góc độ đánh giá của một tổ chức tư vấn dựa trên những cơ sở thông tin được thu thập có chọn lọc và dựa trên lý thuyết về tài chính chứng khoán mà không hàm ý bảo đảm giá trị của chứng khoán cũng như tính chắc chắn của những số liệu được dự báo. Nhận xét này chỉ mang tính tham khảo với nhà đầu tư khi tự mình ra quyết định đầu tư.

**17. Thời hạn dự kiến đưa cổ phiếu vào giao dịch trên thị trường có tổ chức**

Trong vòng 30 ngày sau khi hoàn thành đợt chào bán, THG sẽ hoàn tất các thủ tục để thực hiện đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung số cổ phiếu phát hành thêm theo đúng quy định của pháp luật.

**18. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty:**

Không có.

**19. Các thông tin tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty có thể ảnh hưởng đến giá cổ phiếu:**

Không có



## V. CỔ PHIẾU PHÁT HÀNH

1. **Tên cổ phiếu phát hành:** Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang.
2. **Loại cổ phiếu:** Cổ phiếu phổ thông.
3. **Mệnh giá:** 10.000 đồng/cổ phiếu.
4. **Đối tượng phát hành:** Cổ đông hiện hữu.
5. **Tổng số cổ phiếu phát hành:** 2.000.000 cổ phần (tương đương tổng giá trị tính theo mệnh giá là 20.000.000.000 đồng).

*Trong đó bao gồm:*

- Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu: 1.000.000 cổ phiếu.
  - Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu: 1.000.000 cổ phiếu.
6. **Giá chào bán dự kiến:** 15.000 đồng/ cổ phần
    - Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu: 0 đồng/cổ phần.
    - Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu: 15.000 đồng/cổ phần

### 7. Phương pháp tính giá đối với việc chào bán cho cổ đông hiện hữu:

Căn cứ vào giá trị sổ sách và giá trị thị trường nêu trên kết hợp với tình hình thị trường hiện tại và mức độ pha loãng giá cổ phiếu sau phát hành, Nghị quyết Hội đồng quản trị số 22/NQ-HĐQT của THG ngày 09/06/2016 đã thông qua phương án triển khai phát hành cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 10:1 với mức giá phát hành cho cổ đông hiện hữu là 15.000 đồng/ cổ phần, được xác định bằng 50% giá trị bình quân của giá trị sổ sách (ngày 31/12/2015) và giá trị thị trường bình quân trong 90 phiên giao dịch gần nhất (từ ngày 01/02/2016 đến ngày 03/06/2016) là 29.966 đồng/cổ phần.

### 8. Phương thức phân phối:

#### 8.1. Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu

- **Số lượng cổ phiếu phát hành:** 1.000.000 cổ phiếu.
- **Tỷ lệ phát hành (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/tổng số cổ phiếu):** 10% (cổ đông sở hữu 10 cổ phiếu vào ngày chốt danh sách hưởng quyền sẽ được thưởng 1 cổ phiếu mới). Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 194 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông hưởng quyền. Với tỷ lệ thực hiện quyền 10:1, Ông A sẽ nhận được  $194 \times 10\% = 19,4$  cổ phiếu mới. Như vậy, Ông A sẽ được nhận tròn 19 cổ phiếu mới.
- **Nguồn vốn được sử dụng để phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu:**

Thặng dư vốn cổ phần. Trên báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2015 (31/12/2015), Thặng dư vốn cổ phần của Công ty là 10.700.000.000 đồng

➤ **Thời gian thực hiện:**

Trong vòng 90 ngày kể từ ngày được UBCK NN cấp xác nhận việc đăng ký phát hành.

➤ **Phương án xử lý cổ phiếu lẻ:**

Số cổ phiếu phát hành thêm để thực hiện quyền tăng vốn cho cổ đông sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ không tính.

**8.2. Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu**

Phát hành 1.000.000 cổ phần (tương đương tổng giá trị tính theo mệnh giá là 10.000.000.000 đồng) cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 10:1. Tại thời điểm chốt danh sách cổ đông phục vụ cho đợt phát hành này, mỗi cổ đông hiện hữu sở hữu 10 cổ phần tương ứng với 1 quyền mua, cứ 01 quyền mua sẽ được mua thêm 01 cổ phiếu mới. Quyền mua cổ phần phát hành thêm chỉ được chuyển nhượng một lần.

➤ **Phương thức làm tròn cổ phiếu khi thực hiện quyền mua:**

Số cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống tới hàng đơn vị. Ví dụ: cổ đông A sở hữu 194 cổ phiếu, sẽ được mua thêm  $(194 \times 10:1 = 19,40)$  19 cổ phiếu, số cổ phiếu lẻ là 0,4 cổ phiếu.

➤ **Phương thức xử lý số cổ phiếu lẻ và cổ phiếu chào bán không hết:**

Số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống đến hàng đơn vị (nếu có) và số cổ phiếu không được mua hết (nếu có) sẽ do HĐQT quyết định đối tượng bán và giá bán nhưng đảm bảo không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu. Số cổ phiếu chào bán này sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 1 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.

➤ **Điều kiện hủy bỏ đợt phát hành**

Không có điều kiện hủy bỏ đợt phát hành

➤ **Các điều khoản khác có liên quan**

Người sở hữu quyền mua có quyền từ chối mua toàn bộ hoặc một phần số lượng cổ phiếu phát hành theo quyền mua trong thời gian thực hiện quyền.

Kết thúc thời gian thực hiện quyền, nếu quyền mua không được thực hiện, tất cả các quyền lợi liên quan đến quyền mua cổ phiếu sẽ đương nhiên bị chấm dứt và tổ chức phát hành không phải thanh toán cho người sở hữu quyền bất kỳ một khoản phí nào.

**9. Thời gian phân phối cổ phiếu:**

**9.1. Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu**

Sau khi nhận được Giấy phép phát hành thêm cổ phiếu do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp, THG sẽ phối hợp cùng TTLK Chứng khoán Việt Nam - Chi nhánh TP.HCM chốt danh cổ đông được hưởng quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm và tiến hành phân bổ số cổ phiếu

này cho các cổ đông thông qua thành viên lưu ký. Các trường hợp cổ đông chưa lưu ký, THG có trách nhiệm thông báo và phân bổ cổ phiếu phát hành thêm trực tiếp đến từng cổ đông.

## **9.2. Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu**

Thời gian phân phối cổ phiếu dự kiến trong quý 3/2016 và trong vòng 90 ngày kể từ ngày nhận Giấy chứng nhận đăng ký chào bán do UBCKNN cấp.

## **10. Đăng ký mua cổ phiếu đối với việc chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu:**

### **10.1. Thời hạn đăng ký mua**

Theo quy định tối thiểu là 20 ngày. Công ty sẽ công bố chính thức thời hạn đăng ký mua khi Công ty được UBCKNN cấp Giấy chứng nhận chào bán chứng khoán ra công chúng.

### **10.2. Đăng ký mua cổ phiếu và chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu**

Cổ đông đăng ký mua cổ phiếu và chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu tại công ty chứng khoán nơi cổ đông mở tài khoản (đối với cổ đông đã lưu ký) hoặc tại Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang– Số Số 90 Đinh Bộ Lĩnh, Phường 9, Tp. Mỹ Tho, Tỉnh Tiền Giang (đối với cổ đông chưa lưu ký).

### **10.3. Phương thức thanh toán:**

Tiền mua cổ phần sẽ được thanh toán bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản theo hướng dẫn tại nơi đăng ký mua cổ phiếu. Toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán phải được chuyển vào tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu sau:

- Ngân hàng: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Tiền Giang
- Số tài khoản: 71010000000926
- Tên tài khoản: Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang

### **10.4. Chuyển giao cổ phiếu**

Toàn bộ số lượng cổ phần phát hành cho cổ đông hiện hữu sau khi thực hiện báo cáo kết quả chào bán cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước sẽ được đăng ký niêm yết bổ sung tại HOSE và đăng ký lưu ký bổ sung tại VSD.

### **10.5. Quyền lợi người mua cổ phiếu:**

Người mua cổ phiếu sẽ được hưởng các quyền lợi như các cổ đông phổ thông khác của THG kể từ ngày được ghi nhận trong sổ đăng ký cổ đông.

Cổ phiếu phát hành trong đợt phát hành thêm là cổ phiếu phổ thông, không bị hạn chế chuyển nhượng

### **10.6. Số lượng cổ phiếu đặt mua tối thiểu**

Không hạn chế số lượng mua tối thiểu. Cổ đông hoặc người nhận chuyển nhượng quyền mua được quyền đặt mua từ 01 cổ phiếu đến số lượng cổ phiếu tối đa được quyền mua.

### 11. Phương thức thực hiện quyền đối với việc chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu:

Công ty thực hiện phát hành thêm cổ phần phổ thông và chào bán số cổ phần đó cho tất cả cổ đông phổ thông theo tỷ lệ cổ phần hiện có tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phần. Cổ đông sau khi nhận được thông báo về việc sở hữu quyền mua cổ phiếu, thực hiện quyền mua (chuyển nhượng quyền mua và đăng ký mua cổ phiếu) theo hướng dẫn tại mục V.8, V9 và V.10 của Bản cáo bạch này.

### 12. Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài:

Theo Nghị định 60/2015/NĐ-CP ban hành ngày 26/06/2015 của Thủ tướng Chính Phủ về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị quyết 58/2012/NĐ-CP và Thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 18/08/2015 của Bộ Tài chính về Hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam: “*Trường hợp công ty đại chúng hoạt động trong ngành, nghề đầu tư kinh doanh mà pháp luật về đầu tư, pháp luật liên quan có quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài thì thực hiện theo quy định tại pháp luật đó. Đối với công ty đại chúng hoạt động trong ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện áp dụng đối với nhà đầu tư nước ngoài mà chưa có quy định cụ thể về sở hữu nước ngoài, thì tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa là 49%*”.

Hiện tại Công ty đang kinh doanh ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện là bất động sản. Tuy nhiên do hiện nay chưa có quy định cụ thể về tỷ lệ sở hữu nước ngoài đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện này. Vì vậy, giới hạn tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài của Công ty tối đa theo quy định là 49%.

Tỷ lệ nắm giữ cổ phần của cổ đông nước ngoài tại Công ty hiện nay là 0,51% (50.940 cổ phần) vốn điều lệ tại ngày 21/03/2016.

### 13. Quy định về hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng:

Cổ phần phát hành cho cổ đông hiện hữu là cổ phiếu phổ thông được tự do chuyển nhượng.

Trường hợp Công ty thực hiện phân phối cổ phiếu không bán hết trong đợt chào bán (do cổ đông hiện hữu từ chối mua, không thực hiện quyền) cho các nhà đầu tư có nhu cầu thì số cổ phiếu chào bán nêu trên sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 1 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.

### 14. Các loại thuế có liên quan đến cổ phiếu chào bán

**Thuế thu nhập doanh nghiệp:** Hiện nay, Công ty đang áp dụng mức thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp là 20%.

**Thuế GTGT:** Công ty đang áp dụng mức thuế suất GTGT chung cho các mặt hàng sản xuất là 10%.

**Các loại thuế khác:** Công ty tuân thủ theo Luật thuế hiện hành của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

**15. Ngân hàng mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu:**

Tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu của cổ đông hiện hữu:

- Ngân hàng: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Tiền Giang
- Số tài khoản: 71010000000926
- Tên tài khoản: Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang

## VI. MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN

### 1. Mục đích chào bán:

Bổ sung vốn lưu động cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

### 2. Sự cần thiết của việc tăng vốn:

Sự cần thiết của việc tăng vốn được thể hiện bởi những nguyên nhân chính như sau:

- Với quy mô hoạt động kinh doanh ngày càng phát triển như hiện tại, Công ty nhất thiết phải cơ cấu lại nguồn vốn, tăng vốn chủ sở hữu để giảm tỷ trọng nợ và cải thiện các chỉ tiêu về khả năng thanh toán của Công ty.
- Bên cạnh đó, việc nâng cao năng lực tài chính đối với vốn chủ sở hữu là yếu tố then chốt tạo tiền đề để Công ty gia tăng khả năng cạnh tranh trong việc đấu thầu các dự án lớn sắp triển khai của tỉnh. Đồng thời nâng hình ảnh, vị thế của Công ty lên một tầm cao hơn so với các đối thủ hiện tại.

Với tình hình tài chính và nhu cầu hiện tại cho thấy việc bổ sung thêm nguồn vốn của Công ty là cần thiết và hợp lý.

## VII. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN

Toàn bộ số tiền dự kiến thu được từ đợt phát hành 15 tỷ đồng được dùng để bổ sung vốn lưu động cho Công ty. Cụ thể như sau:

STT	Kế hoạch sử dụng vốn	Giá trị
1	Mua nguyên, nhiên, vật liệu, vật tư	10.000.000.000 đồng
2	Thanh toán nhà thầu	5.000.000.000 đồng
<b>Tổng cộng</b>		<b>15.000.000.000 đồng</b>

## VIII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI VIỆC CHÀO BÁN:

- 1. Tổ chức tư vấn: Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt (BVSC)**  
Trụ sở chính: Số 8 Lê Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.  
Điện thoại: (84-4) 3928 8888 Fax: (84-4) 3928 9888  
Chi nhánh: Số 233Đông Khởi, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh  
Điện thoại: (84-8) 3914 1993 Fax: (84-8) 3914 1991  
Website: [www.bvsc.com.vn](http://www.bvsc.com.vn)
- 2. Tổ chức kiểm toán: Công ty TNHH Kiểm toán – Tư vấn Đất Việt (Vietland)**  
Trụ sở chính: 02 Huỳnh Khương Ninh, Phường Đa Kao, Quận 1, TPHCM.  
Điện thoại: (84-8) 3910 5401 Fax: (84-8) 3910 5402  
Website: [www.vietland.com.vn](http://www.vietland.com.vn)  
Email: [vietland@vietlandaudit.com.vn](mailto:vietland@vietlandaudit.com.vn)

### 3. Ý kiến của tổ chức tư vấn về đợt chào bán

Trên cơ sở các thông tin mà BVSC đã thu thập được về THG và đợt phát hành cổ phiếu, với tư cách là tổ chức tư vấn, BVSC có một số nhận định như sau:

Công ty có những thế mạnh nhất định như hoạt động kinh doanh lâu năm trong ngành, đội ngũ Ban quản trị, cán bộ công nhân viên giàu kinh nghiệm, có chuyên môn cao. Tuy nhiên với tốc độ phát triển nhanh và các cơ hội đầu tư hiện có, trong khi nguồn vốn chủ sở hữu còn khá hạn hẹp sẽ gia tăng rủi ro cũng như hạn chế một số cơ hội phát triển của Công ty. Việc gia tăng nguồn vốn trong đợt phát hành này là một bước tiến rất cần thiết và phù hợp cho Công ty để nâng cao năng lực tài chính, giảm thiểu các rủi ro về thanh khoản, giữ cho hoạt động sản xuất của Công ty được triển khai thuận lợi hơn. Với tiềm năng sắp tới của Công ty và sự nỗ lực của ban điều hành, chúng tôi tin chắc rằng đợt phát hành sẽ có khả năng thành công cao.

**IX. PHỤ LỤC:**

1. Giấy đăng ký chào bán chứng khoán;
2. Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;
3. Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty
4. Tờ trình ĐHĐCĐ thông qua phương án phát hành cổ phiếu;
5. Nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua phương án phát hành cổ phiếu;
6. Nghị quyết HĐQT triển khai phương án phát hành;
7. Nghị quyết của HĐQT thông qua Hồ sơ đăng ký chào bán
8. Báo cáo tài chính kiểm toán công ty mẹ, hợp nhất năm 2014, 2015; Báo cáo tài chính soát xét công ty mẹ, hợp nhất 6 tháng năm 2016;
9. Hợp đồng tư vấn phát hành với Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt;
10. Giấy ủy quyền của Công ty Cổ phần, ủy quyền cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt nộp hồ sơ đăng ký chào bán.
11. Văn bản xác nhận của ngân hàng về việc mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu của đợt chào bán



Tiền Giang, ngày .... tháng ... năm 2016

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC PHÁT HÀNH  
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG TIỀN GIANG  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



LÊ VĂN ĐIỆP

TỔNG GIÁM ĐỐC

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

KẾ TOÁN TRƯỞNG



TRẦN HOÀNG HUÂN

TRƯƠNG BÍCH HUYỀN

LÊ MỸ PHƯỢNG

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN  
CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT



VÕ HỮU TUẤN